

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HSST

Ngày: 05/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Với Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thị Thanh Tâm, Vũ Xuân Hải.

Thư ký ghi B bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Thắm – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Xuân Khôi, bà Nguyễn Thị Chiến.

Mở phiên tòa công khai ngày 05/12/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 22/6/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thu Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1964 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là: Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Trần Hữu Kiện; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 02 năm 1966 tại: Đại Từ - Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 9/10; Nghề nghiệp: LĐTD; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Bố là: Nguyễn Xuân Mai; Mẹ là: Nguyễn Thị Cúc; Vợ là: Bùi Thị Sen; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

3. Nguyễn A Ngg, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 19 tháng 12 năm 1972 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng

Đôi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân Tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Kịch; mẹ là: Nguyễn Thị Thân; Chồng là: Hoàng Văn Nghĩa; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

4. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; sinh ngày 25 tháng 3 năm 1975 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 4/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Phạm Thanh Anh; Có 02 con
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

5. Hoàng Đức B, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đôi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hoàng Đức Nhâm; Mẹ là: Nguyễn Thị Nhâm; Vợ là: Võ Thị Vinh Hạnh; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 đến ngày 09/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

6. Nguyễn Trung K, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh năm 1967 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đôi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 6/10; Nghề nghiệp: lao động tự do; Bố là: Nguyễn Trung Chính; Mẹ là: Nguyễn Thị Luận; Vợ là: Nguyễn Thị Hà; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1965 tại: Mỹ Đức – TP.Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đôi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 2/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Luật; Mẹ là: Lê Thị Nhiệt; Vợ là: Lê Thị Luận; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

8. Hồ Thị U, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 29 tháng 6 năm 1978 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hồ Văn Tới; Mẹ là: Hoàng Thị Kim; Chồng là: Nguyễn Minh Cảnh; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

9. Đỗ Quang Th1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 12 năm 1957 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đỗ Văn Chữ; Mẹ là: Đào Thị Nhâm; Vợ là: Bùi Thị Vân; Có 04 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị Tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

10. Nguyễn Thị S, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 07 tháng 3 năm 1973 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Khoa; Mẹ là: Nguyễn Thị Tiêm; Chồng là: Lê Văn Hóa; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

11. Bùi Thị Th4, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Văn Huân; Mẹ là: Bùi Thị Nhàn; Chồng là: Trịnh Văn Giang; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

12. Đ Thanh T1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 07 tháng 3 năm 1999 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đ Văn Tôn; mẹ là: Nguyễn Thị Dung; Vợ là: Dư Ngọc Huyền;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

13. Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 01 năm 1983 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Bố là: Nguyễn Ngọc Bích; Mẹ là: Phạm Thị Tới;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

14. Bùi Tư D, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Quyết Chiến; Mẹ là: Đinh Thị Sô; Vợ là: Đinh Thị Thương; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

15. Đinh Văn B, tên gọi khác: Nho; Giới tính: Nam; sinh ngày 07 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đinh Văn Mễ; Mẹ là: Nguyễn Thị Gái; Vợ là: Trần Thị thư; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

NGƯỜI LIÊN QUAN:

1. Nguyễn Văn Quyền, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

2. Bùi Thị Vinh, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

3. Hoàng Thị Hồng Ngân, sinh năm 1988; Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

4. Dư Thị Phương, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

5. Ngô Thị Hà, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn 2A, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

6. Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

7. Đỗ Văn Tuyên, sinh năm 1985; Địa chỉ: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

8. Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Đầm Đa, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th,

tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

9. Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

10. Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

11. Vũ Văn Quy, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

12. Phạm Thị Vân Anh, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

13. Nguyễn Xuân Hảo, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

14. Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

15. Nguyễn Văn Nguyên, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

16. Vũ Thị Hiền, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

17. Nguyễn Xuân Thiết, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 50 ngày 09/9/2021 (Sau giờ mở tường số số kiến thiết Miền Bắc), công an tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt giữ hành vi đA bạc của Nguyễn Thu Th và đồng bọn. Kết quả điều tra xác định được như sau:

{ 1 } Nguyễn Thu Th là đại lý xổ số của Công ty TNHH một Th1 viên xổ số kiến thiết Hòa Bình tại khu vực Ba Hàng Đồi – Lạc Th và Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966) có mối quan hệ xã hội với nhau. Hai bị cáo liên hệ, sử dụng lợi ích vật chất lôi kéo một số đối tượng thực hiện hành vi thu gom các bảng lô, đề của những người trực tiếp bán lô đề tại địa phương (Từ đây viết tắt là trung gian) rồi nộp lại cho hai bị cáo để được hưởng hoa hồng (Hai bị cáo chi tiền công cho trung gian để họ giữ lại một phần tiền công cho mình và chủ động trả công cho người bán đề trực tiếp. Nếu khách trúng thưởng thì Nguyễn Thu Th và Nguyễn Văn Th (1966) chi tiền cho trung gian để trung gian giao cho người ghi đề trực tiếp trả thưởng cho khách; khi cần thiết Nguyễn Văn Th (1966) chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Thu Th.

Sau khi thỏa thuận với Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), một số người tiếp tục tìm kiếm, móc nối với một số đối tượng khác (Từ đây viết tắt là Trung gian bên dưới),

chia lại cho họ một phần lợi ích (Hoa hồng) để những người này tiếp tục làm trung gian, thu gom bảng lô đề trên địa bàn, chuyển lại để giao cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966). Cụ thể như sau:

{2} Nguyễn Thu Th đã trao đổi nội dung trên với Nguyễn A Ngg, Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc A, Bùi Tư D để những người này làm trung gian cho Th, hưởng phần trăm hoa hồng chênh lệch như đã nêu ở mục {1}. Nguyễn Thu Th còn thuê Bùi Thị Th4 làm nhiệm vụ in sao các bảng phối đề để đối chiếu, tính toán tiền thắng thua với khách và trả công cho Th4 3.000.000 đồng/ tháng.

- Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc A, Bùi Tư D sau khi thống nhất với Nguyễn Thu Th nội dung trên, đã tiến hành thu gom bảng lô, đề của nhiều người rồi chuyển cho Nguyễn Thu Th để được hưởng phần trăm chênh lệch.

- Nguyễn A Ngg: Sau khi thống nhất với Nguyễn Thu Th, đã tiếp tục, trao đổi, thống nhất với Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T, Đỗ Quang Th1, Hồ Thị U để những người này làm trung gian bên dưới, thu gom bảng lô đề rồi giao lại cho Ngg để hưởng hoa hồng.

- Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T, Đỗ Quang Th1, Hồ Thị U sau khi thống nhất với Nguyễn A Ngg đã thu gom bảng lô đề của người khác rồi giao cho Ngg. Sau khi nhận bảng lô, đề từ những người này, Ngg giao lại cho Nguyễn Thu Th để hưởng chênh lệch (Ngg là trung gian ở giữa hưởng hoa hồng).

{3} Đối với Nguyễn Văn Th (1966) đã trao đổi, thống nhất với Hoàng Đức B, Nguyễn Văn Th (1965), Nguyễn Trung K và một số đối tượng khác (Trong đó có cả Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1) để họ làm trung gian cho mình, hưởng phần trăm hoa hồng chênh lệch như đã nêu ở mục {1}.

{4} Việc đả bạc dưới hình thức lô đề được các đối tượng quy ước như sau:

- Đối với đề 2 số: khách bỏ tiền để mua một cặp gồm hai con số tự nhiên. Nếu cặp số đó trùng với hai số đầu hoặc hai số cuối của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, thì được coi là trúng thưởng và khách sẽ được trả thưởng gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua.

- Đối với Lô 27 giải (lô thường): khách bỏ tiền mua cặp số gồm hai con số tự nhiên, cứ mua 23.000 đồng sẽ được quy bằng “01 điểm”. Nếu cặp số đó trùng với 02 số cuối của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì được coi là trúng thưởng, và mỗi điểm khách trúng sẽ được trả 80.000 đồng (nếu cặp số khách mua ngẫu nhiên trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì đều được coi là trúng thưởng).

- Đối với Lô xiên 2 số: khách bỏ tiền mua 02 cặp số gồm hai con số tự nhiên. cứ mua 10.000 đồng sẽ được quy bằng “01 điểm”. Nếu 02 cặp số khách mua trùng với 02 cặp số cuối của T1 bộ 27 giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, sẽ được coi là trúng thưởng và được trả 100.000 đồng.

- Đối với Lô xiên 3 số: khách bỏ tiền ra mua 03 cặp số gồm hai con số tự nhiên. Cứ mua 10.000 đồng được quy bằng “01 điểm”. Nếu 03 cặp số khách mua trùng với 02 số cuối của 03 giải thưởng trong 27 giải thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, sẽ được coi là trúng thưởng và cứ 01 điểm trúng được thanh toán từ 400.000 đồng đến 450.000 đồng.

{5} Hành vi phạm tội của Nguyễn Thu Th.

Ngày 09/9/2021, Nguyễn Thu Th nhận bằng lô đề qua Zalo, tin nhắn SMS hoặc trực tiếp của các trung gian như sau:

- Nhận 5 bằng lô, đề với tổng số tiền khách đã là 62.635.000 đồng của Nguyễn A Ngg. Đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 92.400.000 đồng.

- Nhận trực tiếp 01 bằng viết tay và tin nhắn SMS của Nguyễn Ngọc A với tổng số tiền khách đã bạc là 24.297.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, Khách trúng thưởng 14.887.500 đồng.

- Nhận 01 bằng zalo qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Văn Th (1966) với tổng số tiền khách đã bạc là 20.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Nhận 02 bằng lô đề qua tin nhắn Zalo của Bùi Tư D với tổng số tiền khách đã bạc là 4.263.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.200.000 đồng.

- Nhận 02 bằng lô, đề qua tin nhắn Zalo của Đinh Văn B, với tổng số tiền khách đã bạc là 5.015.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.

- Nhận 02 bằng lô, đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Văn Quyền (Sinh năm 1971; địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th – Hòa Bình), với số tiền 240.020.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 164.700.000 đồng.

- Nhận 01 bằng lô, đề qua tin nhắn zalo của Bùi Thị Vinh (Sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Sỏi, Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với số tiền 2.552.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Nhận 04 bằng lô đề qua tin nhắn zalo của Hoàng Thị Hồng Ngân (Sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 28.403.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 16.640.000 đồng.

- Nhận 04 bằng lô đề qua tin nhắn zalo của Dự Thị Phương (Sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th), với tổng số tiền khách đã bạc là 25.475.000 đồng. Đối

chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.960.000 đồng.

- Nhận 02 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của Ngô Thị Hà (Sinh năm 1980; địa chỉ: Thông 2A – Phú Nghĩa, Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 11.060.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 11.200.000 đồng.

- Nhận qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Thị Đào (Sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, Đồng Tâm – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 250.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Nhận 01 bảng viết tay trực tiếp từ Đỗ Văn Tuyên (Sinh năm 1985; địa chỉ: Tân Thắng – Phú Th1 – Lạc Th- Hòa Bình), với số tiền 2.260.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 800.000 đồng.

- Nhận qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Thị Lê (Sinh năm 1977; địa chỉ: Đầm Đa – Phú Nghĩa – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 67.595.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 60.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô, đề viết tay của Nguyễn Văn Bình (Sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 28.265.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 11.800.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Thị Hương (Sinh năm 1970; địa chỉ: Ba Hàng Đồi – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 7.174.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 5.325.000 đồng.

- Nhận 01 bảng của Đ Thanh T1 với tổng số tiền khách đã bạc là 1.525.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Vũ Văn Quy (Sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 3.690.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.150.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô, đề qua tin nhắn Zalo của Phạm Thị Vân Anh (Sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 1.159.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Nhận 01 bảng lô, đề của Nguyễn Xuân Hảo (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th – Hòa Bình) với tổng số tiền khách đã bạc là 1.400.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 49.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Thị Mai (Sinh năm 1969; địa chỉ: Thị trấn Chi Nê – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 142.340.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 160.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của đối tượng tên Th1 (Chưa rõ lai lịch) với số tiền khách đã bạc là 4.467.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, Khách trúng thưởng 1.660.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của đối tượng tên Th1 (Chưa rõ lai lịch) với số tiền khách đã bạc là 1.950.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

Tổng số tiền thể hiện trên các bảng lô đề chuyển cho Nguyễn Thu Th ngày 09/9/2021 là 686.185.000 đồng. Số tiền khách trúng thưởng trong ngày là 599.722.500 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, bị cáo mới nhận tiền lô đề của các đối tượng Nguyễn Thị Hương, Đ Thanh T1, Vũ Văn Quy, Phạm Thị Vân Anh, Nguyễn Xuân Hào với tổng số tiền là 14.968.000 đồng. Ngoài ra, do bị bắt, nên bị cáo chưa thanh toán được với các đối tượng khác và chưa trả thưởng cho khách.

{6} Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Th (1966).

Ngày 09/9/2021, Nguyễn Văn Th (1966) đã nhận bảng lô đề từ các trung gian sau:

- Nhận bảng lô đề của đối tượng chưa xác định được tên tuổi, lai lịch với số tiền 17.530.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 13.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn A Ngg với số tiền khách đã bạc là 9.566.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 8.300.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Văn Nguyên (Sinh năm 1973; địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 10.330.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 9.600.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Văn Th (1965) với tổng số tiền khách đã bạc là 6.590.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.400.000 đồng.

- Nhận 02 bảng lô, đề của Nguyễn Quang Th1 với tổng số tiền khách đã bạc là 30.913.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 27.630.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Trung K với tổng số tiền khách đã bạc là 24.763.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 20.880.000 đồng.

- Nhận 01 bảng số lô đề của Hoàng Đức B với tổng số tiền khách đã bạc là 2.780.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 3.500.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Vũ Thị Hiền (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 2.028.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.980.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Xuân Thiét (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi – Lạc Th- Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 12.390.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của đối tượng có tài khoản zalo là “ABC” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đã bạc là 6.660.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của đối tượng có tài khoản zalo “HAP” (chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đã bạc là 27.140.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.

- Nhận 03 bảng lô đề qua tin nhắn zalo tài khoản “Hông Hồng” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đã bạc là 41.985.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 17.600.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Văn Th (1966) thu gom được thể hiện trên các bảng lô đề trung gian chuyên đến là 192.675.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng tổng cộng 116.890.000 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, bị cáo mới nhận tiền của đối tượng chưa xác định tên tuổi là 17.530.000 đồng. Ngoài ra, do bị bắt, nên bị cáo chưa thanh toán được với ai và chưa trả thưởng cho khách.

Sau khi thu gom bảng lô đề, Nguyễn Văn Th giữ lại một phần để tính toán được thua với khách thông qua trung gian và chuyển đi một phần cho các đối tượng khác gồm:

- Chuyển cho Nguyễn Thu Th theo thỏa thuận trước đó với tổng số tiền khách đã bạc là 20.300.000 đồng; Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Chuyển cho đối tượng có tài khoản zalo “Hông Hồng” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch), với tổng số tiền khách đã bạc là 10.330.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 9.600.000 đồng.

{7} Hành vi phạm tội của Nguyễn A Ngg.

Nguyễn A Ngg thỏa thuận với Nguyễn Thu Th và Nguyễn Văn Th (1966) để làm trung gian như đã nêu ở mục {1}. Theo đó, Ngg thu gom bảng lô, đề của người ghi trực tiếp cho khách rồi chuyển cho hai người này để ở giữa hưởng chênh lệch hoa hồng (Ngg thanh

toán lại tiền công cho người trực tiếp ghi đề). Thực hiện thỏa thuận, ngày 09/9/2021 Ngg đã thu gom các bảng lô đề như sau:

- Nhận 01 bảng lô đề của Hồ Thị U, với tổng số tiền khách đã bạc là 41.636.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 53.600.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô, đề của Đỗ Quang Th1 với tổng số tiền khách đã bạc là 8.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 25.000.000 đồng.
- Nhận 05 bảng lô đề của Nguyễn Thị S với tổng số tiền khách đã bạc là 16.248.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 10.540.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Ngọc T với tổng số tiền khách đã bạc là 4.596.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.
- Nhận bảng lô đề của người chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền khách đã bạc là 6.347.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

Sau khi nhận, tổng hợp bảng lô đề, Ngg đã chuyển cho Nguyễn Thu Th và Nguyễn Văn Th (1966) để hưởng chênh lệch hoa hồng như sau:

- Chuyển 05 bảng lô đề cho Nguyễn Thu Th với số tiền 62.635.000 đồng. Khách trúng thưởng 92.400.000 đồng.
- Chuyển cho Nguyễn Văn Th (1966) bảng lô đề với tổng số tiền 9.566.000 đồng. Khách trúng thưởng 8.300.000 đồng.

Tổng số tiền lô đề thể hiện trên bảng Ngg đã nhận ngày 09/9/2021 là 72.201.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 100.700.000 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế bị cáo mới nhận 6.347.000 đồng của người chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ. Do vụ việc bị phát hiện, nên Ngg chưa nhận được tiền của ai khác và cũng chưa chuyển được tiền cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966).

{8} Hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc A.

A là em gái của Nguyễn Thu Th, thỏa thuận với Th để làm trung gian như đã nêu tại mục {1}. Theo đó, A thu gom bảng lô đề từ người bán trực tiếp cho khách rồi chuyển cho Th, nhận tiền công từ Th, giữ lại một phần cho bản thân, một phần thanh toán tiền công cho người ghi lô đề (ở giữa làm trung gian hưởng hoa hồng). Theo thỏa thuận, ngày 09/9/2021 A đã thu gom bảng lô đề của một số đối tượng chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ rồi chuyển cho Nguyễn Thu Th, với tổng số tiền khách đã bạc là 24.297.000 đồng (A đã nhận 24.297.000 đồng này). Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc

cùng ngày, khách trúng thưởng 14.887.500 đồng. Tuy nhiên, do vụ việc bị phát hiện, nên A chưa chuyển tiền cho Nguyễn Thu Th.

{9} Hành vi phạm tội của Đỗ Quang Th1.

Đỗ Quang Th1 thoả thuận với Nguyễn Văn Th (1966) để làm trung gian và thỏa thuận với Nguyễn A Ngg để làm trung gian bên dưới như đã nêu tại mục {1}. Th1 thu gom bảng đề sau đó chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn Th và Nguyễn A Ngg để được hưởng trình lịch hoa hồng. Nếu có khách trúng thưởng thì Th và Ngg sẽ chuyển tiền cho Th1 để Th1 giao cho người bán đề trực tiếp trả thưởng cho khách.

Theo thỏa thuận, ngày 09/9/2021, Th1 đã gom rồi chuyển bảng lô, đề như sau:

- Chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn Th (1966), với tổng số tiền khách đã bạc là 30.913.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 27.630.000 đồng.

- Chuyển bảng lô đề cho Nguyễn A Ngg với tổng số tiền khách đã bạc là 8.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 25.000.000 đồng.

Tổng số tiền lô đề ghi trên bảng là 39.853.000 đồng. Th1 đã nhận đủ số tiền này. Do vụ việc bị phát hiện, nên Th1 chưa chuyển tiền cho Nguyễn Văn Th (1966) và Nguyễn A Ngg.

{10} Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Th (1965).

Ngày 09/9/2021, Nguyễn Văn Th chuyển số lô đề khách đã vào tài khoản zalo của Nguyễn Văn Th (1966), với tổng số tiền khách đã bạc là 6.590.00 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.400.000 đồng.

Bị cáo đã nhận 6.590.000 đồng, do bị bắt nên chưa chuyển tiền cho Nguyễn Văn Th (1966).

{11}. Hành vi phạm tội của Nguyễn Trung K.

Ngày 09/9/2021, K thu gom bảng đề rồi chuyển bảng cho Nguyễn Văn Th (1966) với tổng số tiền khách đã bạc là 24.763.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 20.880.000 đồng.

K đã thu được 24.763.000 đồng. Do vụ việc bị phát hiện, nên K chưa chuyển tiền cho Th.

[12] Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị S.

Ngày 09/9/2021, S thu gom bảng lô đề rồi chuyển cho Nguyễn A Ngg tổng 05 bảng với tổng số tiền khách đã bạc là 16.248.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 10.540.000 đồng.

S đã thu tiền được số tiền 16.248.000 đồng. Do vụ việc bị phát hiện nên chưa chuyển được tiền cho Ngg và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{13} Hành vi phạm tội của Hồ Thị U.

Ngày 09/9/2021, U thu gom bảng lô đề sau đó chuyển qua tài khoản zalo cho Nguyễn A Ngg với tổng số tiền khách đã bạc là 41.630.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 53.600.000 đồng.

U đã thu được 41.630.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện nên chưa chuyển được tiền cho Ngg và cũng chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{14} Hành vi phạm tội của Hoàng Đức B.

Ngày 09/9/2021, B chuyển số tới tài khoản Zalo của Nguyễn Văn Th (1966), theo đó tổng số tiền khách đã bạc là 2.780.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 3.500.000 đồng.

B đã thu được 2.780.000 đồng nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa chuyển được tiền cho Nguyễn Văn Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{15} Hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc T.

Ngày 09/9/2021, T chuyển số lô đề vào tài khoản Zalo của Nguyễn A Ngg, theo đó khách đã tổng cộng 4.596.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.

T đã thu được 4.596.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa chuyển được số tiền trên cho Ngg và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{16} Hành vi phạm tội của Bùi Tư D.

Ngày 09/9/2021, D gửi 02 số lô đề vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 4.263.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.200.000 đồng.

D đã thu được 4.263.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên D chưa chuyển được số tiền trên cho Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{17} Hành vi phạm tội của Đ Thanh T1.

Ngày 09/9/2021, T1 trực tiếp kê số lô đề và giao cho Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 1.525.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.

T1 đã chuyển cho Th 1.525.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{18} Hành vi phạm tội của Đinh Văn B.

Ngày 09/9/2021, B chuyển số lô đề qua Zalo của Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 5.015.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.

B đã thu được 5.015.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên bị cáo chưa chuyển số tiền trên cho Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{19} Hành vi phạm tội của Bùi Thị Th4.

Th4 được Nguyễn Thu Th thuê 3.000.000 đồng/tháng để giúp Th tính toán thắng thua làm căn cứ trả thưởng. Khoảng 17 giờ ngày 09/9/2021, Th4 đến nhà Th, in các bảng kê số lô, số đề mọi người chuyển đến qua zalo. Bị cáo đăng nhập bằng máy tính bảng do Th cung cấp rồi in ra giấy A4, đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, tính toán thắng thua, báo lại cho Th để biết. Hành vi bị phát hiện, Th4 đã thừa nhận hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra.

{20} Đối với các bảng lô đề thu giữ của các đối tượng Đỗ Văn Tuyên, Đ Thanh T1, Vũ Văn Quy, Phạm Thị Vân Anh, Nguyễn Ngọc A đã được cơ quan điều tra trưng cầu giám định. Kết quả giám định khoa học hình sự xác định chữ viết, chữ số trên các bảng lô đề đã thu giữ là chữ viết, chữ số của chính các đối tượng này.

{21} Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- 01 máy tính nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A của Nguyễn Thu Th;
- 01 di động hiệu Samsung Galaxy A20S của Nguyễn Thu Th (Bên trong có 01 thẻ sim);
- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple của Nguyễn Văn Th (1966);
- 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy S6 lite của Nguyễn A Ngg;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 111 của Nguyễn Ngọc A;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 của Hồ Thị U;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 của Nguyễn Thị S;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 của Hoàng Đức B;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro của Nguyễn Trung K;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro của Đỗ Quang Th1;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S của Nguyễn Văn Th (1965);
- 01 máy in hiệu Ricoh màu đen trắng của Nguyễn Thu Th;

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Th- Hòa Bình.

{22} Cáo trạng số 32/CT-VKS-P2, ngày 17/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố:

- Nguyễn Thu Th, Bùi Thị Th4, về tội “Tổ chức đua bạc” theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

- Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B về tội “ĐA bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

{23}Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát, người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

*Các bị cáo Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U khai nhận hành vi phạm tội phù hợp cáo trạng và các tài liệu chứng cứ phản A trong hồ sơ vụ án, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là chính xác. Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

*Các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B cùng khai rằng bản thân các bị cáo thỏa thuận làm trung gian cho Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thu Th, Nguyễn A Ngg như đã nêu tại mục {1}. Ngày 09/9/2021, các bị cáo thu gom bảng từ những người ghi trực tiếp cho khách đề chuyển cho chủ hoặc trung gian đề hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi để chuyển bảng phơi như mọi người mà chuyển trực tiếp con số khách đA, số tiền khách đA vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th, (1966), Nguyễn A Ngg. Các bị cáo này khẳng định họ không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đA đề là gì.

*Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, cụ thể:

+ Truy tố Nguyễn Thu Th, Bùi Thị Th4 về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

+ Truy tố Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

+ Truy tố Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Đối với các bị cáo bị truy tố về tội “Tổ chức đA bạc”, Viện kiểm sát đề nghị:

- Đối với Nguyễn Thu Th, đề nghị áp dụng: điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 bộ luật hình sự, xử phạt từ 16-19 tháng tù.

- Đối với Nguyễn Văn Th (1966), đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 16-19 tháng tù cho hưởng án treo;

- Đối với Nguyễn A Ngg, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 16-19 tháng tù cho hưởng án treo;
- Đối với Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 13-16 tháng tù cho hưởng án treo;
- Đối với Bùi Thị Th4, đề nghị áp dụng điểm a, điểm c, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 13-16 tháng tù cho hưởng án treo;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; phạt bổ sung Nguyễn A Ngg, Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A, Bùi Thị Th4 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đối với các bị cáo bị truy tố về tội "Đa bạc", Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 36 Bộ luật Hình sự, tuyên xử như sau:

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965, Nguyễn Ngọc T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt Hoàng Đức B, Đ Thanh T1, Bùi Tư D, Đinh Văn B từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321, xử phạt bổ sung với các bị cáo này từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp, Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu, sung công số tiền, sản các bị cáo đang quản lý có liên quan đến tội phạm; Truy thu, sung công số tiền Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) hứa thưởng nhưng chưa trả cho khách; tịch thu, sung công tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ theo quy định chung. Đề nghị truy thu, sung công tiền đa bạc chưa chuyển cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) và cũng chưa chuyển cho cơ quan pháp luật của những người bị xử lý hành chính (Đỗ Văn Tuyên, Nguyễn Thị Đào, Vũ Thị Hiền, Bùi Thị Vinh).

Về án phí: Viện kiểm sát đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{24} Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã áp dụng quy định của pháp luật Tố tụng Hình sự, pháp luật Hình sự đối với các bị cáo và người tham gia tố tụng khác. Bản thân các bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại về

quyết định, hành vi tố tụng của người có thẩm quyền trong tố tụng hình sự, nên không đề cập.

Về nội dung:

Hành vi tổ chức đả bạc (Lô, đề) bị phát hiện, bắt giữ sau giờ mở thưởng số số kiến thiết Miền Bắc, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền khách đả bạc cộng với số tiền khách trúng thưởng ngày 09/9/2021.

[25} Các bị cáo Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã rủ rê, lôi kéo, sử dụng lợi ích vật chất để dụ dỗ người khác thực hiện hành vi thu gom bảng lô đề của người bán trực tiếp trên địa bàn rồi nộp lại bảng ghi lô đề cho hai đối tượng này để được hưởng trên lệch hoa hồng; sau khi nhận bảng lô đề, Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) đã tổng hợp, tính toán được thua bằng tiền, làm cơ sở chuyển tiền thưởng cho trung gian để trả cho khách là phạm tội “Tổ chức đả bạc. Mặc dù không chứng minh được ai là người chơi lô đề và ai là người ghi trực tiếp lô đề cho khách, nhưng xác định được ngày 09/9/2021, Nguyễn Thu Th nhận bảng của 22 trung gian với tổng số tiền khách đả bạc là 686.185.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng là 599.722.500 đồng; Nguyễn Văn Th nhận bảng của 09 trung gian với tổng số tiền khách đả bạc là 192.675.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 116.890.000 đồng. Do đó, Nguyễn Thu Th bị truy tố theo các điểm a, c khoản 1 điều 322, Nguyễn Văn Th (1966) bị truy tố theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS là có căn cứ.

{26} Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, giúp sức cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) tổ chức đả bạc, nên cũng phạm tội “Tổ chức đả bạc”. Ngày 09/9/2021, các bị cáo này thu gom bảng lô đề với số tiền khách đả bạc và trúng thưởng tổng cộng trên 5.000.000 đồng trở lên (Nguyễn A Ngg thu gom bảng có tổng số tiền 72.201.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 100.700.000 đồng; Hồ Thị U thu gom bảng có tổng số tiền 41.630.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 53.600.000 đồng; Đỗ Quang Th1 thu gom bảng với tổng số tiền 39.853.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 52.630.000 đồng; Nguyễn Trung K thu gom bảng với tổng số tiền 24.763.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 20.880.000 đồng; Nguyễn Ngọc A thu gom bảng với tổng số tiền 24.297.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 14.887.500 đồng; Nguyễn Thị S thu gom bảng với tổng số tiền 16.268.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 10.540.000 đồng, nên bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là đúng. Riêng Bùi Thị Th4 giúp sức cho Nguyễn Thu Th, nên bị truy tố theo các điểm a, c khoản 1 điều 322 là có căn cứ.

{27} Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai rằng cũng như các bị cáo khác, 06 người này được thỏa thuận với Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn A Ngg về việc họ làm trung gian, thu gom các bảng lô, đề của những người trực tiếp bán lô

đề tại địa phương rồi nộp lại để được hưởng trên lệch hoa hồng. Thừa nhận, ngày 09/9/2021, 06 bị cáo này đã thu gom bảng từ những người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chủ hoặc trung gian để hưởng trên lệch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi để chuyển bảng phối như mọi người mà chuyển trực tiếp con số khách đã, số tiền khách vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th, (1966), Nguyễn A Ngg (Riêng Đ Thanh T1 chuyển trực tiếp). Tuy nhiên, quá trình điều tra không thể xác định được người ghi lô đề trực tiếp nộp bảng cho họ là ai, không biết khách đã lô đề là ai; cơ quan điều tra không thu giữ được bảng phối, phiếu ghi đề để chứng minh, nên không có cơ sở quy kết họ phạm tội “Tổ chức đã bạc”; Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo này về tội “Đã bạc” là phù hợp. Kết quả điều tra xác định được số tiền các bị cáo này nộp cho chủ đề và số tiền khách trúng thưởng trong ngày tổng cộng trên 5.000.000 đồng (Nguyễn Văn Th 1965 chuyển 6.590.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 2.400.000 đồng; Nguyễn Ngọc T chuyển 4.596.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 6.000.000 đồng; Đinh Văn B chuyển 5.015.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 2.000.000 đồng; Hoàng Đức B chuyển 2.782.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 3.500.000 đồng; Bùi Tư D chuyển 4.263.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 1.200.000 đồng; Đ Thanh T1 chuyển 1.525.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 4.000.000 đồng) Do đó Viện Kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

{28} Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trật tự an T1 công cộng, gây bất bình trong dư luận, nên cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Cá thể hóa hình phạt, thấy rằng:

- Nguyễn Thu Th tổ chức đã bạc với số tiền nhiều nhất, thực hành tội phạm tích cực nhất và có vai trò đầu vụ nên cần áp dụng hình phạt tù giam nhằm đảm B giáo dục phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình cũng xét bị cáo biết tự giác đầu thú; Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực phối hợp với cơ quan tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án; tự giác đầu thú; bản thân bị cáo tình trạng sức khỏe yếu (bị bệnh tim bẩm sinh, thường xuyên phải theo dõi, điều trị tại bệnh viện); là lao động chính trong gia đình; bố mẹ đẻ là người có công với nước, với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Nguyễn Văn Th (1966) giữ vai trò thứ 2 trong vụ án; đã tự giác ra đầu thú; Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực phối hợp với cơ quan tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử vụ án; trước khi phạm tội có nhân thân tốt (Chưa tiền án, tiền sự); địa chỉ cư trú rõ ràng; là lao động D nhất trong gia đình chính sách ở địa phương, đang phụng dưỡng cha đẻ 89 tuổi là người có công với nước, có công với cách mạng, tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, bị nhiễm chất độc dioxin, được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51

Bộ luật hình sự để áp dụng khi lượng hình, nên có thể cho miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện.

- Các bị cáo còn lại phạm tội với vai trò giúp sức; tự giác đầu thú; Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt (Chưa tiền án, tiền sự); lai lịch, nơi cư trú rõ ràng; bản thân là lao động thuần túy; phạm tội mang tính chất cơ hội; gia cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định. Ngoài ra các bị cáo này còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác như sau: Nguyễn A Ngg tích cực phối hợp với cơ quan tố tụng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; bố chồng tham gia cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì, huy chương chiến sỹ vẻ vang. Đỗ Quang Th1 là người có Th1 tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập, công tác, đã được tặng bằng khen hoàn Th1 xuất sắc nhiệm vụ quốc phòng địa phương. Các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hồ Thị U có cha đẻ tham gia cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất. Hoàng Đức B có bố đẻ, mẹ đẻ tham gia cách mạng, cùng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Nguyễn Ngọc A có cha mẹ đẻ tham gia cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba. Nguyễn Trung K có chú ruột là liệt sỹ. Xét tính chất của tội phạm, nhân thân các bị cáo cùng với các tình tiết nêu trên, thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo tại địa phương, ổn định cuộc sống.

{29} Để đảm B tính giáo dục, phòng ngừa, thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

{30} Đối với Đỗ Văn Tuyên, Nguyễn Thị Đào, Đỗ Văn Quy, Phạm Thị Vân Anh, Bùi Thị Vinh, Vũ Thị Hiền chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Thu Th, nhưng tổng giá trị quy đổi dưới 5.000.000 đồng; trước đó chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đA bạc hoặc tổ chức đA bạc, nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử lý vi phạm hành chính là có cơ sở.

{31} Các đối tượng có tài khoản Zalo “Hông Hồng”, “HAP”, “ABC”, các đối tượng Nguyễn Văn Quyên, Nguyễn Thị Lê, Dư Thị Phương, Hoàng Thị Hồng Ngân, Ngô Thị Hà, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Văn Bình, Nguyễn Xuân Hảo, Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Xuân Thiết, Nguyễn Văn Nguyên và một số người khác hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ; chưa đủ cơ sở chứng minh hành vi phạm tội, nên Cơ quan công an, Viện Kiểm sát đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý riêng bằng vụ án độc lập, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

{32} Về biện pháp tư pháp: Tiền, tài sản các bị cáo thu lợi bất chính hoặc sử dụng vào việc đA bạc, hoặc hứa thưởng nhưng chưa giao nộp cho cơ quan pháp luật, cần truy thu hoặc tịch thu, sung công.

{33} Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Đ Thanh T1, Bùi Tư D, Đinh Văn B gia cảnh khó khăn; không việc làm, không có thu nhập ổn định nên Tòa miễn khấu trừ thu nhập.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thu Th** 16 tháng tù, về tội “Tổ chức đua bạc”. Thời hạn tính từ ngày đi thi hành án; được trừ 02 tháng 08 ngày đã tạm giữ, tạm giam trước đó.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** (Sinh năm 1966) 16 tháng tù (Mười S tháng) nhưng cho hưởng án treo; thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
3. Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn A Ngg** 16 (Mười S) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 32 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
4. Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Bùi Thị Th4** 13 (Mười ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND xã Phú Th1, Lạc Th giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
5. Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, tuyên xử:
 - 5.1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung K** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
 - 5.2. Xử phạt bị cáo **Đỗ Quang Th1** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
 - 5.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị S** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
 - 5.4. Xử phạt bị cáo **Hồ Thị U** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.
 - 5.5. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc A** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND xã Phú Th1, Lạc Th giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

5.6. Trong thời gian thử thách, nếu những người được hưởng án treo nêu trên có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo chuyển nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp Luật thi hành án hình sự.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 36 Bộ luật Hình sự, tuyên xử:

6.1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** (Sinh năm 1965) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đáng bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án; được trừ 07 ngày đã tạm giam, quy đổi bằng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.2. Xử phạt bị cáo **Hoàng Đức B** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án; được trừ 01 tháng 27 ngày đã tạm giữ tạm giam, quy đổi bằng 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.4. Xử phạt bị cáo **Đ Thanh T1** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã Phú Th1, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.5. Xử phạt bị cáo **Bùi Tư D** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.6. Xử phạt bị cáo **Đinh Văn B** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho

UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

7. Áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, tuyên xử:

7.1. Phạt bổ sung Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966) mỗi bị cáo 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

7.2. Phạt bổ sung Nguyễn A Ngg, Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A, Bùi Thị Th4 mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

8. Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, tuyên xử phạt bổ sung Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1965), Hoàng Đức B, Đ Thanh T1, Bùi Tư D, Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

9. Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý đối với tiền, tài sản đã sử dụng, liên quan đến việc đA bạc, tổ chức đA bạc như sau:

9.1. Đối với bị cáo Nguyễn Thu Th: Truy thu 14.968.000 đồng tiền đA bạc đã nhận của khách cùng với 599.722.500 đồng tiền hứa thưởng nhưng chưa thanh toán. Tịch thu phát mại, sung công 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di động, 01 máy in hiệu Ricoh sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.2. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966): truy thu, sung công 17.530.000 đồng đA bạc đã nhận của khách cùng với 30.630.000 đồng chuyển bảng nhưng chưa chuyển tiền và 116.890.000 đồng tiền hứa thưởng xong chưa thanh toán. Tịch, phát mại, sung công 01 máy tính bảng hiệu apple sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.3. Đối với Nguyễn A Ngg: truy thu, sung công 6.347.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S6 lite sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.4. Đối với Hồ Thị U: truy thu, sung công 41.630.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại OPPO A53 sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.5. Đối với Nguyễn Trung K: truy thu, sung công 24.673.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 pro sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.6. Đối với Đỗ Quang Th1: truy thu, sung công 39.853.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung J2 pro sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.7. Đối với Nguyễn Ngọc A: truy thu, sung công 24.297.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Nokia 301 sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.8. Đối với Nguyễn Thị S: truy thu, sung công 16.248.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.9. Đối với Nguyễn Ngọc T: truy thu, sung công 4.596.000 đồng đã nhận của khách;

9.10. Đối với Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1965): truy thu, sung công 6.590.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

9.11. Đối với Đinh Văn B: truy thu, sung công 5.015.000 đồng đã nhận của khách;

9.12. Đối với Hoàng Đức B: truy thu, sung công 2.782.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4+

9.13. Đối với Bùi Tư D: truy thu, sung công 4.263.000 đồng đã nhận của khách.

(Các tài sản bị tịch thu, phát mại, sung công đã nêu tại mục 9 này đang được lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình, theo B bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 24/6/2022 với Công an tỉnh Hòa Bình)

9.14. Truy thu, sung công của những người bị xử lý hành chính nhưng chưa chuyển tiền cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) và chưa giao nộp tiền cho cơ quan pháp luật như sau:

- Truy thu, sung công của Đỗ Văn Tuyên 2.260.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Nguyễn Thị Đào 250.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Vũ Thị Hiền 2.028.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Bùi Thị Vinh: 2.552.000 đồng;

10. Về án phí: Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U , Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Th;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an huyện Lạc Th;
- Bị cáo, Người liên quan;
- CCTHADS Lạc Th;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 04/2023/TB-TA

Lạc Th, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**THÔNG BÁO
ĐÍNH CHÍNH BẢN ÁN**

Tòa án nhân dân huyện Lạc Th thông báo đính chính bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 05/12/2022, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 22/6/2022, đối với các bị cáo:

- *Nguyễn Thu Th, Bùi Thị Th4 bị truy tố về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;*

Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U bị truy tố về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

- *Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B bị truy tố về tội “ĐA bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;*

Lý do đính chính: Do sơ suất trong công tác phát hành, nên bản sao bản án không chính xác so với bản án gốc.

Nội dung đính chính: đính chính mục {33} phần nhận định và mục 6.1, 6.2, 6.3, 6.4, 6.5, 6.6 mục 6 phần Quyết định của bản sao bản án cho chính xác so với nội dung đã ghi trong bản án gốc, cụ thể như sau:

1. Về mục {33} phần nhận định của bản án đính chính như sau:

{33} Các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Đ Thanh T1, Bùi Tư D, Đinh Văn B gia cảnh khó khăn; không việc làm, không có thu nhập ổn định nên Tòa miễn khấu trừ thu nhập.

2. Về các tiểu mục 6.1, 6.2, 6.3, 6.4, 6.5, 6.6 mục 6 phần Quyết định của bản án đính chính như sau:

6.1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** (Sinh năm 1965) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án; được trừ 07 ngày đã tạm giam, quy đổi bằng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.2. Xử phạt bị cáo **Hoàng Đức B** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án; được trừ 01 tháng 27 ngày đã tạm giữ tạm giam, quy đổi bằng 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.4. Xử phạt bị cáo **Đ Thanh T1** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã Phú Th1, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.5. Xử phạt bị cáo **Bùi Tư D** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6.6. Xử phạt bị cáo **Đinh Văn B** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Thời hạn tính từ ngày UBND nhận được Quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

3. Về tiểu mục 9.1 mục 9 9 phần Quyết định của bản án đính chính như sau:

9.1. Đối với bị cáo Nguyễn Thu Th: Truy thu 14.968.000 đồng tiền đA bạc đã nhận của khách cùng với 599.722.500 đồng tiền hứa thưởng nhưng chưa thanh toán. Tịch thu phát mại, sung công 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di động, 01 máy in hiệu Ricoh sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

4. Về tiêu mục 9.14 mục 9 phần Quyết định của bản án đính chính như sau:

9.14. Truy thu, sung công của những người bị xử lý hành chính nhưng chưa chuyển tiền cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) và chưa giao nộp tiền cho cơ quan pháp luật như sau:

- Truy thu, sung công của Đỗ Văn Tuyên 2.260.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Nguyễn Thị Đào 250.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Vũ Thị Hiền 2.028.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Bùi Thị Vinh: 2.552.000 đồng;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CA tỉnh Hòa Bình;
- CA huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các bị cáo, Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Ngà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**B BẢN
PHIÊN TÒA HÌNH SỰ SƠ THẨM**

Hồi 07 giờ 30 ngày 05 tháng 12 năm 2022

Tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

Tòa án nhân dân huyện Lạc Th mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm bị Cáo trạng số 32/CT-VKS-P2, ngày 17/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố:

- Nguyễn Thu Th, Bùi Thị Th4, về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

- Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B về tội “ĐA bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Vụ án được xét xử công khai.

I. Những người tiến hành tố tụng:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Hải: Công chức tư pháp hộ tịch xã Khhoan Dụ;

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm: Trưởng Phòng Văn Hóa huyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thắm (Thẩm tra viên)

- Đại diện Viện kiểm sát gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Khôi, bà Nguyễn Thị Chiến – Kiểm sát viên.

II. Những người tham gia tố tụng:

1. Bị cáo Nguyễn Thu Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1964 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là: Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Trần Hữu Kiện; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

2. Bị cáo Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 02 năm 1966 tại: Đại Từ - Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 9/10; Nghề nghiệp: LĐTD; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Bố là: Nguyễn Xuân Mai; Mẹ là: Nguyễn Thị Cúc; Vợ là: Bùi Thị Sen; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

3. Bị cáo Nguyễn A Ngg, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 19 tháng 12 năm 1972 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân Tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo:

không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Kịch; mẹ là: Nguyễn Thị Thân; Chồng là: Hoàng Văn Nghĩa; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

4. Bị cáo Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; sinh ngày 25 tháng 3 năm 1975 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 4/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Phạm Thanh Anh; Có 02 con
Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

5. Bị cáo Hoàng Đức B, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hoàng Đức Nhâm; Mẹ là: Nguyễn Thị Nhâm; Vợ là: Võ Thị Vinh Hạnh; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 đến ngày 09/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

6. Bị cáo Nguyễn Trung K, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh năm 1967 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 6/10; Nghề nghiệp: lao động tự do; Bố là: Nguyễn Trung Chính; Mẹ là: Nguyễn Thị Luận; Vợ là: Nguyễn Thị Hà; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

7. Bị cáo Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1965 tại: Mỹ Đức – TP.Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 2/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Luật; Mẹ là: Lê Thị Nhiệt; Vợ là: Lê Thị Luận; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

8. Bị cáo Hồ Thị U, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 29 tháng 6 năm 1978 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hồ Văn Tới; Mẹ là: Hoàng Thị Kim; Chồng là: Nguyễn Minh Cảnh; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

9. Bị cáo Đỗ Quang Th1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 12 năm 1957 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đỗ Văn Chữ; Mẹ là: Đào Thị Nhâm; Vợ là: Bùi Thị Vân; Có 04 con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị Tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

10. Bị cáo Nguyễn Thị S, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 07 tháng 3 năm 1973 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Khoa; Mẹ là: Nguyễn Thị Tiêm; Chồng là: Lê Văn Hóa; Có 03 con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

11. Bị cáo Bùi Thị Th4, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Văn Huân; Mẹ là: Bùi Thị Nhàn; Chồng là: Trịnh Văn Giang; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

12. Bị cáo Đ Thanh T1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 07 tháng

3 năm 1999 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đ Văn Tôn; mẹ là: Nguyễn Thị Dung; Vợ là: Dư Ngọc Huyền;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

13. Bị cáo Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 01 năm 1983 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Bố là: Nguyễn Ngọc Bích; Mẹ là: Phạm Thị Tới;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

14. Bị cáo Bùi Tư D, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Quyết Chiến; Mẹ là: Đinh Thị Sỏ; Vợ là: Đinh Thị Thương; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

15. Bị cáo Đinh Văn B, tên gọi khác: Nho; Giới tính: Nam; sinh ngày 07 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đinh Văn Mễ; Mẹ là: Nguyễn Thị Gái; Vợ là: Trần Thị thư; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

NGƯỜI LIÊN QUAN:

1. Nguyễn Văn Quyền, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
2. Bùi Thị Vinh, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

3. Hoàng Thị Hồng Ngân, sinh năm 1988; Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
4. Dư Thị Phương, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
5. Ngô Thị Hà, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn 2A, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
6. Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
7. Đỗ Văn Tuyên, sinh năm 1985; Địa chỉ: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
8. Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Đầm Đa, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
9. Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
10. Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
11. Vũ Văn Quy, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
12. Phạm Thị Vân Anh, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
13. Nguyễn Xuân Hảo, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
14. Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
15. Nguyễn Văn Nguyên, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
16. Vũ Thị Hiền, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
17. Nguyễn Xuân Thiết, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

III. Phần thủ tục bắt đầu phiên tòa

1/ Chủ tọa phiên tòa khai mạc phiên tòa và đọc Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

2/ Thư ký phiên tòa báo cáo với Hội đồng xét xử về sự có mặt, vắng mặt của những người được Tòa án triệu tập hoặc được mời và lý do vắng mặt.

3/ Chủ tọa phiên tòa kiểm tra lại sự có mặt của những người có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập, giấy mời của Tòa án; kiểm tra lý lịch của người tham gia tố tụng.

4/ Chủ tọa phiên tòa phổ biến quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng; giải thích cho họ biết về việc công bố công khai bản án trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án và quyền của họ về việc yêu cầu Tòa án không công bố những nội dung liên quan đến bí mật cá nhân, bí mật gia đình, bí mật kinh doanh;

Sau khi được Chủ tọa giải thích về việc công bố bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án thì các bị cáo không có ý kiến gì.

5/ Chủ tọa phiên tòa giới thiệu những người tiến hành tố tụng và hỏi Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng xem họ có đề nghị thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm, Kiểm sát viên, Thư ký phiên tòa hay không.

Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng không đề nghị thay đổi ai. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục làm việc.

6. Chủ tọa phiên tòa hỏi các bị cáo đã được giao nhận bản Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hay chưa, có khiếu nại gì không?

Các Bị cáo xác nhận đã được nhận đầy đủ, không khiếu nại gì.

7. Chủ tọa phiên tòa hỏi Kiểm sát viên, các bị cáo có ai đề nghị hoãn phiên tòa về việc vắng mặt người liên quan đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hay không?

Các bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát cho rằng người liên quan đã được triệu tập phiên tòa nhiều lần nhưng vắng mặt. Tuy nhiên họ đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên đề nghị không hoãn phiên tòa mà tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

HĐXX hội ý, quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung, không hoãn phiên tòa.

8/ Chủ tọa phiên tòa hỏi Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng xem có ai yêu cầu đưa thêm vật chứng, tài liệu ra xem xét hay không?

Đại diện Viện Kiểm sát, các Bị cáo trả lời không giao nộp thêm bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào khác tại phiên tòa;

9. Chủ tọa hỏi Bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát có ý kiến gì về phần thủ tục bắt đầu phiên tòa không?

Các Bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát cho rằng Hội đồng xét xử đã tiến hành đầy đủ phần thủ tục bắt đầu phiên tòa và không có ý kiến gì khác.

Sau khi không ai có ý kiến gì thêm, Chủ tọa tuyên bố kết thúc phần thủ tục bắt đầu phiên tòa chuyển sang phần tranh tụng.

IV. Phần tranh tụng tại phiên tòa:

1. Kiểm sát viên công bố bản cáo trạng: giữ nguyên quan điểm truy tố như sau:

+ Truy tố Nguyễn Thu Th, Bùi Thị Th4 về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

+ Truy tố Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

+ Truy tố Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Sau khi Kiểm sát viên công bố cáo trạng, Chủ tọa hỏi các bị cáo đã nghe rõ cáo trạng của Viện Kiểm sát hay chưa và cho các bị cáo trình bày ý kiến về bản cáo trạng.

Tất cả các bị cáo trả lời đã nghe rõ cáo trạng của Viện Kiểm sát và đã trình bày ý kiến của mình, theo đó các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và không khiếu nại gì.

HỎI VÀ TRẢ LỜI TẠI PHIÊN TÒA:

1.Chủ tọa hỏi bị cáo Nguyễn Thu Th:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Cáo trạng quy kết bị cáo lôi kéo các đối tượng trong ngày 09/9/2021, đã sử dụng địa điểm là nhà ở của mình để nhận trực tiếp bảng kê; sử dụng tài khoản zalo để nhận bảng lô đề từ các trung gian thu gom bảng đề có chính xác không?

Đ: Cáo trạng truy tố chính xác.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào.

Hỏi: Bị cáo khai rõ hành vi phạm tội của bản thân?

Đáp: Tôi là đại lý xổ số của Công ty TNHH một Th1 viên xổ số kiến thiết Hòa Bình tại khu vực Ba Hàng Đồi – Lạc Th và anh Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966) có mối quan hệ

xã hội với nhau. Tôi và anh Th có hành vi sử dụng lợi ích vật chất lôi kéo một số đối tượng làm trung gian thực hiện hành vi thu gom các bảng lô, đề của những người trực tiếp bán lô đề tại địa phương rồi nộp lại cho chúng tôi để được hưởng hoa hồng (Chúng tôi chỉ tiền công cho trung gian để họ giữ lại một phần tiền công cho mình và chủ động trả công cho người bán đề trực tiếp. Nếu khách trúng thưởng thì Tôi và anh Nguyễn Văn Th (1966) chỉ tiền cho trung gian để trung gian giao cho người ghi đề trực tiếp trả thưởng cho khách; khi cần thiết anh Nguyễn Văn Th (1966) chuyển bảng lô đề cho tôi.

Sau khi thỏa thuận với tôi và anh Nguyễn Văn Th (1966), một số người tiếp tục tìm kiếm, móc nối với một số đối tượng khác để làm Trung gian bên dưới, chia lại cho họ một phần lợi ích (Hoa hồng) để những người này tiếp tục làm trung gian, thu gom bảng lô đề trên địa bàn, chuyển lại để giao cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966). Cụ thể như sau:

Tôi (Nguyễn Thu Th) đã trao đổi nội dung trên với Nguyễn A Ngg, Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc A, Bùi Tư D để những người này làm trung gian cho tôi, hưởng phần trăm hoa hồng chênh lệch như đã nêu. Ngoài ra, tôi còn thuê Bùi Thị Th4 làm nhiệm vụ in sao các bảng phơi đề để đối chiếu, tính toán tiền thắng thua với khách và trả công cho Th4 3.000.000 đồng/ tháng.

- Các bị cáo Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc A, Bùi Tư D sau khi thống nhất với tôi nội dung trên, đã tiến hành thu gom bảng lô, đề của nhiều người rồi chuyển cho tôi để được hưởng phần trăm chênh lệch.

- Nguyễn A Ngg sau khi thống nhất với tôi, đã tiếp tục, trao đổi, thống nhất với Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T, Đỗ Quang Th1, Hồ Thị U để những người này làm trung gian bên dưới, thu gom bảng lô đề rồi giao lại cho Ngg để hưởng hoa hồng.

- Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T, Đỗ Quang Th1, Hồ Thị U sau khi thống nhất với Nguyễn A Ngg đã thu gom bảng lô đề của người khác rồi giao cho Ngg. Sau khi nhận bảng lô, đề từ những người này, Ngg giao lại cho tôi để hưởng chênh lệch (Ngg là trung gian ở giữa hưởng hoa hồng).

Hỏi: Việc đA bạc thực hiện như thế nào?

Đáp: Việc đA bạc dưới hình thức lô đề được chúng tôi quy ước như sau:

- Đối với đề 2 số: khách bỏ tiền để mua một cặp gồm hai con số tự nhiên. Nếu cặp số đó trùng với hai số đầu hoặc hai số cuối của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, thì được coi là trúng thưởng và khách sẽ được trả thưởng gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua.

- Đối với Lô 27 giải (lô thường): khách bỏ tiền mua cặp số gồm hai con số tự nhiên, cứ mua 23.000 đồng sẽ được quy bằng “01 điểm”. Nếu cặp số đó trùng với 02 số cuối của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì được coi là trúng thưởng, và mỗi điểm khách trúng sẽ được trả 80.000

đồng (nếu cặp số khách mua ngẫu nhiên trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì đều được coi là trúng thưởng).

- Đối với Lô xiên 2 số: khách bỏ tiền mua 02 cặp số gồm hai con số tự nhiên. cứ mua 10.000 đồng sẽ được quy bằng “01 điểm”. Nếu 02 cặp số khách mua trùng với 02 cặp số cuối của T1 bộ 27 giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, sẽ được coi là trúng thưởng và được trả 100.000 đồng.

- Đối với Lô xiên 3 số: khách bỏ tiền ra mua 03 cặp số gồm hai con số tự nhiên. Cứ mua 10.000 đồng được quy bằng “01 điểm”. Nếu 03 cặp số khách mua trùng với 02 số cuối của 03 giải thưởng trong 27 giải thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, sẽ được coi là trúng thưởng và cứ 01 điểm trúng được thanh toán từ 400.000 đồng đến 450.000 đồng.

Hỏi: Bị cáo khai rõ hành vi đA bạc thực hiện ngày 09/9/2021?

Đáp: Ngày 09/9/2021, tôi (Nguyễn Thu Th) nhận bảng lô đề qua Zalo, tin nhắn SMS hoặc trực tiếp của các trung gian như sau:

- Nhận 5 bảng lô, đề với tổng số tiền khách đA là 62.635.000 đồng của Nguyễn A Ngg. Đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 92.400.000 đồng.

- Nhận trực tiếp 01 bảng viết tay và tin nhắn SMS của Nguyễn Ngọc A với tổng số tiền khách đA bạc là 24.297.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, Khách trúng thưởng 14.887.500 đồng.

- Nhận 01 bảng zalo qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Văn Th (1966) với tổng số tiền khách đA bạc là 20.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Nhận 02 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của Bùi Tư D với tổng số tiền khách đA bạc là 4.263.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.200.000 đồng.

- Nhận 02 bảng lô, đề qua tin nhắn Zalo của Đinh Văn B, với tổng số tiền khách đA bạc là 5.015.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.

- Nhận 02 bảng lô, đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Văn Quyền (Sinh năm 1971; địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th – Hòa Bình), với số tiền 240.020.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 164.700.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô, đề qua tin nhắn zalo của Bùi Thị Vinh (Sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Sỏi, Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với số tiền 2.552.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Nhận 04 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Hoàng Thị Hồng Ngân (Sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 28.403.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 16.640.000 đồng.
- Nhận 04 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Dự Thị Phương (Sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th), với tổng số tiền khách đã bạc là 25.475.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.960.000 đồng.
- Nhận 02 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của Ngô Thị Hà (Sinh năm 1980; địa chỉ: Thông 2A – Phú Nghĩa, Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 11.060.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 11.200.000 đồng.
- Nhận qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Thị Đào (Sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, Đồng Tâm – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 250.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.
- Nhận 01 bảng viết tay trực tiếp từ Đỗ Văn Tuyên (Sinh năm 1985; địa chỉ: Tân Thắng – Phú Th1 – Lạc Th- Hòa Bình), với số tiền 2.260.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 800.000 đồng.
- Nhận qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Thị Lê (Sinh năm 1977; địa chỉ: Đầm Đa – Phú Nghĩa – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 67.595.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 60.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô, đề viết tay của Nguyễn Văn Bình (Sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 28.265.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 11.800.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Thị Hương (Sinh năm 1970; địa chỉ: Ba Hàng Đồi – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 7.174.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 5.325.000 đồng.
- Nhận 01 bảng của Đ Thanh T1 với tổng số tiền khách đã bạc là 1.525.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Vũ Văn Quy (Sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 3.690.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.150.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô, đề qua tin nhắn Zalo của Phạm Thị Vân Anh (Sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 1.159.000

đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Xuân Hảo (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th – Hòa Bình) với tổng số tiền khách đã bạc là 1.400.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 49.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Thị Mai (Sinh năm 1969; địa chỉ: Thị trấn Chi Nê – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 142.340.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 160.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của đối tượng tên Th1 (Chưa rõ lai lịch) với số tiền khách đã bạc là 4.467.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, Khách trúng thưởng 1.660.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của đối tượng tên Th1 (Chưa rõ lai lịch) với số tiền khách đã bạc là 1.950.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

Tổng số tiền thể hiện trên các bảng lô đề chuyển cho tôi ngày 09/9/2021 là 686.185.000 đồng. Số tiền khách trúng thưởng trong ngày là 599.722.500 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, tôi mới nhận tiền lô đề của các đối tượng Nguyễn Thị Hương, Đ Thanh T1, Vũ Văn Quy, Phạm Thị Vân Anh, Nguyễn Xuân Hảo với tổng số tiền là 14.968.000 đồng. Ngoài ra, do bị bắt, nên bị cáo chưa thanh toán được với các đối tượng khác và chưa trả thưởng cho khách.

2.Hỏi Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Cáo trạng quy kết bị cáo lôi kéo các đối tượng trong ngày 09/9/2021, đã sử dụng địa điểm là nhà ở của mình để nhận trực tiếp bảng kê; sử dụng tài khoản zalo để nhận bảng lô đề từ các trung gian thug om bảng lô đề có chính xác không?

Đ: Cáo trạng truy tố như vậy là chính xác.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

Hỏi: Bị cáo khai rõ hành vi phạm tội của bản thân?

Đáp: Tôi và chị Nguyễn Thu Th là đại lý xổ số của Công ty TNHH một Th1 viên xổ số kiến thiết Hòa Bình tại khu vực Ba Hàng Đồi – Lạc Th có mối quan hệ xã hội với nhau. Tôi và chị Th liên hệ, sử dụng lợi ích vật chất lôi kéo một số đối tượng làm trung gian thực hiện hành vi thu gom các bảng lô, đề của những người trực tiếp bán lô đề tại địa phương rồi nộp lại cho hai chúng tôi để được hưởng hoa hồng (Hai chúng tôi chỉ tiền công cho trung gian để họ giữ lại một phần tiền công cho mình và chủ động trả công cho người bán đề trực tiếp. Nếu khách trúng thưởng thì Tôi và chị Nguyễn Thu Th chỉ tiền cho trung gian để trung gian giao cho người ghi đề trực tiếp trả thưởng cho khách; khi cần thiết, tôi chuyển bảng lô đề cho chị Nguyễn Thu Th.

Sau khi thỏa thuận với tôi và chị Nguyễn Thu Th, một số người tiếp tục tìm kiếm, móc nối với một số đối tượng khác để làm Trung gian bên dưới, chia lại cho họ một phần lợi ích (Hoa hồng) để những người này thu gom bảng lô đề trên địa bàn, chuyển lại cho họ để họ giao lại cho tôi và chị Nguyễn Thu Th. Cụ thể như sau:

Tôi đã trao đổi, thống nhất với Hoàng Đức B, Nguyễn Văn Th (1965) , Nguyễn Trung K và một số đối tượng khác (Trong đó có cả Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1) để họ làm trung gian cho mình, hưởng phần trăm hoa hồng trên lịch như đã nêu ở trên.

Hỏi: Việc đA bạc thực hiện như thế nào?

Đáp: Việc đA bạc dưới hình thức lô đề được chúng tôi quy ước đúng như chị Nguyễn Thu Th đã khai, nên tôi không khai lại.

Hỏi: Bị cáo khai rõ hành vi đA bạc thực hiện ngày 09/9/2021?

Đáp: Ngày 09/9/2021, Tôi đã nhận bảng lô đề từ các trung gian sau:

- Nhận bảng lô đề của đối tượng chưa xác định được tên tuổi, lai lịch với số tiền 17.530.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 13.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn A Ngg với số tiền khách đA bạc là 9.566.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 8.300.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Văn Nguyên (Sinh năm 1973; địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình), với tổng số tiền khách đA bạc là 10.330.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 9.600.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Văn Th (1965) với tổng số tiền khách đA bạc là 6.590.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.400.000 đồng.

- Nhận 02 bảng lô đề của Nguyễn Quang Th1 với tổng số tiền khách đã bạc là 30.913.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 27.630.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Trung K với tổng số tiền khách đã bạc là 24.763.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 20.880.000 đồng.

- Nhận 01 bảng số lô đề của Hoàng Đức B với tổng số tiền khách đã bạc là 2.780.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 3.500.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Vũ Thị Hiền (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 2.028.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.980.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Xuân Thiết (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi – Lạc Th- Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 12.390.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của đối tượng có tài khoản zalo là “ABC” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đã bạc là 6.660.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của đối tượng có tài khoản zalo “HAP” (chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đã bạc là 27.140.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.

- Nhận 03 bảng lô đề qua tin nhắn zalo tài khoản “Hông Hồng” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đã bạc là 41.985.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 17.600.000 đồng.

Tổng số tiền tôi thu gom được thể hiện trên các bảng lô đề trung gian chuyển đến là 192.675.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng tổng cộng 116.890.000 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, tôi mới nhận tiền của đối tượng chưa xác định tên tuổi là 17.530.000 đồng. Ngoài ra, do bị bắt, nên tôi chưa thanh toán được với ai và chưa trả thưởng cho khách.

Sau khi thu gom bảng lô đề, Tôi giữ lại một phần để tính toán được thua với khách thông qua trung gian và chuyển đi một phần cho các đối tượng khác gồm:

- Chuyển cho chị Nguyễn Thu Th theo thỏa thuận trước đó với tổng số tiền khách đã bạc là 20.300.000 đồng; Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Chuyển cho đối tượng có tài khoản zalo “Hồng Hồng” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch), với tổng số tiền khách đã bạc là 10.330.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 9.600.000 đồng.

3.Hỏi Nguyễn A Ngg:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về lời khai của bị cáo Nguyễn Thu Thủ, bị cáo Nguyễn Văn Th (1966) và có ý kiến gì khác không?

Đáp: Lời khai của hai bị cáo trên hoàn T1 chính xác, bị cáo không bổ sung gì thêm.

Hỏi: Bị cáo khai rõ hành vi đã bạc thực hiện ngày 09/9/2021?

Đáp: Tôi thỏa thuận với Nguyễn Thu Thủ và Nguyễn Văn Th (1966) để làm trung gian như họ đã khai. Theo đó, tôi thu gom bảng lô, đề của người ghi trực tiếp cho khách rồi chuyển cho hai người này để ở giữa hưởng chênh lệch hoa hồng (Tôi thanh toán lại tiền công cho người trực tiếp ghi đề). Thực hiện thỏa thuận, ngày 09/9/2021, tôi đã thu gom các bảng lô đề như sau:

- Nhận 01 bảng lô đề của Hồ Thị U, với tổng số tiền khách đã bạc là 41.636.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 53.600.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô, đề của Đỗ Quang Th1 với tổng số tiền khách đã bạc là 8.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 25.000.000 đồng.

- Nhận 05 bảng lô đề của Nguyễn Thị S với tổng số tiền khách đã bạc là 16.248.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 10.540.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Ngọc T với tổng số tiền khách đã bạc là 4.596.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.

- Nhận bảng lô đề của người chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền khách đã bạc là 6.347.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

Sau khi nhận, tổng hợp bảng lô đề, tôi đã chuyển cho Nguyễn Thu Th và Nguyễn Văn Th (1966) để hưởng chênh lệch hoa hồng như sau:

- Chuyển 05 bảng lô đề cho Nguyễn Thu Th với số tiền 62.635.000 đồng. Khách trúng thưởng 92.400.000 đồng.

- Chuyển cho Nguyễn Văn Th (1966) bảng lô đề với tổng số tiền 9.566.000 đồng. Khách trúng thưởng 8.300.000 đồng.

Tổng số tiền lô đề thể hiện trên bảng tôi đã nhận ngày 09/9/2021 là 72.201.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 100.700.000 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế tôi mới nhận 6.347.000 đồng của người chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ. Do vụ việc bị phát hiện, nên tôi chưa nhận được tiền của ai khác và cũng chưa chuyển được tiền cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) và cũng chưa được chủ đề chuyển tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách

4.Hỏi Bị cáo Nguyễn Ngọc A:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về lời khai của bị cáo Nguyễn Thu Thủ, bị cáo Nguyễn Văn Th (1966) và có ý kiến gì khác không?

Đáp: Lời khai của hai bị cáo trên hoàn T1 chính xác, bị cáo không bổ sung gì thêm.

Hỏi: Bị cáo khai rõ hành vi đã bạc thực hiện ngày 09/9/2021?

Tôi là em gái của Nguyễn Thu Th, thỏa thuận với chị Th để làm trung gian như chị Th đã khai. Theo đó, tôi thu gom bảng lô đề từ người bán trực tiếp cho khách rồi chuyển cho chị Th, nhận tiền công từ chị Th, giữ lại một phần cho bản thân, một phần thanh toán tiền công cho người ghi lô đề (ở giữa làm trung gian hưởng hoa hồng). Theo thỏa thuận, ngày 09/9/2021, tôi đã thu gom bảng lô đề của một số đối tượng chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ rồi chuyển cho chị Nguyễn Thu Th, với tổng số tiền khách đã bạc là 24.297.000 đồng (Tôi đã nhận 24.297.000 đồng này). Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 14.887.500 đồng. Tuy nhiên, do vụ việc bị phát hiện, nên tôi chưa chuyển tiền cho Nguyễn Thu Th và cũng chưa nhận được tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách.

5.Hỏi bị cáo Đỗ Quang Th1:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

Hỏi: Bị cáo có ý kiến gì về lời khai của bị cáo Nguyễn Thu Thủ, bị cáo Nguyễn Văn Th (1966) và có ý kiến gì khác không?

Đáp: Lời khai của hai bị cáo trên hoàn T1 chính xác, bị cáo không bổ sung gì thêm.

Hỏi: Bị cáo khai rõ hành vi đA bạc thực hiện ngày 09/9/2021?

Đáp: Tôi thoản thuận với Nguyễn Văn Th (1966) để làm trung gian và thỏa thuận với Nguyễn A Ngg để làm trung gian bên dưới như anh Th đã khai. Tôi thu gom bảng đề sau đó chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn Th và Nguyễn A Ngg để được hưởng chênh lệch hoa hồng. Nếu có khách trúng thưởng thì Th và Ngg sẽ chuyển tiền cho Th1 để Th1 giao cho người bán đề trực tiếp trả thưởng cho khách.

Theo thỏa thuận, ngày 09/9/2021, Th1 đã gom rồi chuyển bảng lô, đề như sau:

- Chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn Th (1966), với tổng số tiền khách đA bạc là 30.913.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 27.630.000 đồng.

- Chuyển bảng lô đề cho Nguyễn A Ngg với tổng số tiền khách đA bạc là 8.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 25.000.000 đồng.

Tổng số tiền lô đề ghi trên bảng là 39.853.000 đồng. Tôi đã nhận đủ số tiền này. Do vụ việc bị phát hiện, nên Tôi chưa chuyển tiền cho Nguyễn Văn Th (1966) và Nguyễn A Ngg. Tôi cũng chưa được nhận số tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách

6.Hỏi Bị cáo Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo chuyển cho Nguyễn Thu Th bao nhiêu tiền và khách trúng bao nhiêu, bị cáo đã được nhận tiền trả thưởng cho khách chưa?

Ngày 09/9/2021, Tôi thu gom tiền đề, số đề khách đã của trung gian bên dưới rồi chuyển vào tài khoản zalo của Nguyễn Văn Th (1966), với tổng số tiền khách đã bạc là 6.590.00 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.400.000 đồng.

Bị cáo đã nhận 6.590.000 đồng, do bị bắt nên chưa chuyển tiền cho Nguyễn Văn Th (1966). Bị cáo cũng chưa được nhận tiền khách trúng thưởng để trả cho khách.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo bán đề cho ai để chuyển vào tài khoản Zalo của Nguyễn Văn Th (1966)?

Đ: Ngày 09/9/2021, bị cáo thu gom bảng từ người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho Nguyễn Văn Th (1966) để hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi, nên không có bảng phơi để chuyển cho anh Th như mọi người. Bị cáo chuyển trực tiếp con số khách đã, số tiền khách đã vào tài khoản Zalo của, Nguyễn Văn Th, (1966). Bản thân bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đã đề là ai.

H: Tại sao không biết người ghi đề mà lại thu được tiền và số khách đã từ họ?

Đ: Trong nghiệp lô đề thường chỉ cần biết nhau sơ sơ về nhau là đã tin nhau, không cần biết rõ về nhau.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện, bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào.

7.Hỏi Bị cáo nguyên Trung K:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Ngày 09/9/2021, Bị cáo thu gom bảng đề rồi chuyển bảng cho Nguyễn Văn Th (1966) với tổng số tiền khách đã bạc là bao nhiêu. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng bao nhiêu.

Đ: Ngày 09/9/2021, Tôi thu gom bảng đề rồi chuyển bảng cho Nguyễn Văn Th (1966) với tổng số tiền khách đã bạc là 24.763.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 20.880.000 đồng.

H: Bị cáo đã chuyển tiền khách đã bạc cho Th chưa và đã được nhận tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách hay chưa?

Đ: Tôi đã thu được 24.763.000 đồng. Do vụ việc bị phát hiện, nên chưa chuyển tiền cho Th và cũng chưa được nhận tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

8.Hỏi Bị cáo Nguyễn Thị S:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Ngày 09/9/2021, Bị cáo thu gom bảng lô đề rồi chuyển cho Nguyễn A Ngg bao nhiêu bảng bằng bao nhiêu tiền. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng bao nhiêu?

Đ: Ngày 09/9/2021, Tôi thu gom bảng lô đề rồi chuyển cho Nguyễn A Ngg tổng 05 bảng với tổng số tiền khách đã bạc là 16.248.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 10.540.000 đồng.

H: Bị cáo đã chuyển số tiền 16.248.000 đồng cho Ngg chưa và đã được nhận tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách hay chưa?

Đ: Do vụ việc bị phát hiện nên bị cáo chưa chuyển được tiền cho Ngg và chưa nhận được tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

9.Bị cáo Hồ Thị U:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H” Ngày 09/9/2021, Bị cáo thu gom bảng lô đề sau đó chuyển qua tài khoản zalo cho Nguyễn A Ngg với tổng số tiền khách đã bạc là bao nhiêu. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng bao nhiêu?

Ngày 09/9/2021, Tôi thu gom bảng lô đề sau đó chuyển qua tài khoản zalo cho Nguyễn A Ngg với tổng số tiền khách đA bạc là 41.630.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 53.600.000 đồng.

H: Bị cáo đã chuyển số tiền 41.630.000 đồng thu được cho Ngg hay chưa và đã được nhận tiền khách trúng thưởng để trả thưởng cho khách hay chưa?

Đ: Do vụ việc bị phát hiện nên chưa chuyển được số tiền 41.630.000 đồng thu được cho Ngg và cũng chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

10.Hỏi Bị cáo Hoàng Đức B:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

Hỏi: Ngày 09/9/2021, bị cáo chuyển bao nhiêu tiền cho NGuyễn Văn Th (1966)?

Đ: Ngày 09/9/2021, Tôi chuyển số tiền tài khoản Zalo của Nguyễn Văn Th (1966) tổng số tiền khách đA bạc là 2.780.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 3.500.000 đồng.

H: Bị cáo đã thu được bao nhiêu tiền và đã chuyển cho Th (1966) bao nhiêu tiền và đã được nhận tiền để trả thưởng cho khách chưa?

Đ: Tôi đã thu được 2.780.000 đồng nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa chuyển được tiền cho Nguyễn Văn Th (1966) và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo bán đề cho ai để chuyển vào tài khoản Zalo của Nguyễn Văn Th (1966)?

Đ: Ngày 09/9/2021, bị cáo thu gom bảng từ người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho Nguyễn Văn Th (1966) đề hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi, nên không có bảng phơi để chuyển cho anh Th như mọi người. Bị cáo chuyển trực tiếp con số khách đA, số tiền khách đA vào tài khoản Zalo của, Nguyễn Văn Th, (1966). Bản thân bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đA đề là ai.

H: Tại sao không biết người ghi đề mà lại thu được tiền và số khách đA từ họ?

Đ: Đó là thông lệ khi ghi đề; mọi người chỉ cần biết nhau sơ sơ là đã tin nhau, không cần biết rõ về nhau.

11.Hỏi Bị cáo Nguyễn Ngọc T:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo chuyển vào Zalo của Nguyễn A Ngg bao nhiêu tiền và khách trúng bao nhiêu, bị cáo đã được nhận tiền trả thưởng cho khách chưa?

Đ: Ngày 09/9/2021, Tôi chuyển số lô đề vào tài khoản Zalo của Nguyễn A Ngg tổng cộng 4.596.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.

Tôi đã thu được 4.596.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa chuyển được số tiền trên cho Ngg và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo bán đề cho ai để chuyển vào tài khoản Zalo của Nguyễn A Ngg?

Đ: Ngày 09/9/2021, bị cáo thu gom bảng từ người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chị Ngg đề hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi, nên không có bảng phôi để chuyển cho chị Ngg như mọi người. Bị cáo chuyển trực tiếp con số khách đãA, số tiền khách đãA vào tài khoản Zalo của chị Ngg. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đãA đề là ai.

H: Tại sao không biết người ghi đề mà lại thu được tiền và số khách đãA từ họ?

Đ: Đó là thông lệ khi ghi đề; mọi người chỉ cần biết nhau sơ sơ là đã tin nhau, không cần biết rõ về nhau.

12.Hỏi Bị cáo Bùi Tư D:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo chuyển vào Zalo của Nguyễn Thu Th bao nhiêu tiền và khách trúng bao nhiêu, bị cáo đã được nhận tiền trả thưởng cho khách chưa?

Ngày 09/9/2021, Tôi gửi 02 số lô đề vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 4.263.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.200.000 đồng.

Tôi đã thu được 4.263.000 đồng từ người ghi đề, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên tôi chưa chuyển được số tiền trên cho chị Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo bán đề cho ai để chuyển vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th?

Đ: Ngày 09/9/2021, bị cáo không trực tiếp ghi đề cho khách mà chỉ thu gom bảng từ người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chị Th để hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi, nên không có bảng phôi để chuyển cho chị Th như mọi người. Bị cáo chuyển trực tiếp con số khách đã, số tiền khách đã vào tài khoản Zalo của chị Th. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đã đề là ai.

H: Tại sao không biết người ghi đề mà lại thu được tiền và số khách đã từ họ?

Đ: Đó là thông lệ khi ghi đề; mọi người chỉ cần biết nhau sơ sơ là đã tin nhau, không cần biết rõ về nhau.

13.Hỏi Bị cáo Đ Thanh T1:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo chuyển cho Nguyễn Thu Th bao nhiêu tiền và khách trúng bao nhiêu, bị cáo đã được nhận tiền trả thưởng cho khách chưa?

Đ: Ngày 09/9/2021, Tôi trực tiếp kê số lô số đề khách đã và giao cho Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 1.525.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.

Tôi đã chuyển cho Th 1.525.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo bán đề cho ai để chuyển vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th?

Đ: Ngày 09/9/2021, bị cáo không ghi đề cho khách mà bị cáo thu gom bảng từ người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chị Th đề hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi, nên không có bảng phôi để chuyển cho chị Th như mọi người. Bị cáo chuyển trực tiếp con số khách đã, số tiền khách đã cho chị Th. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đã đề là ai.

H: Tại sao không biết người ghi đề mà lại thu được tiền và số khách đã từ họ?

Đ: Đó là thông lệ khi ghi đề; mọi người chỉ cần biết nhau sơ sơ là đã tin nhau, không cần biết rõ về nhau.

14.Hỏi Bị cáo Đinh Văn B:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo chuyển cho Nguyễn Thu Th bao nhiêu tiền và khách trúng bao nhiêu, bị cáo đã được nhận tiền trả thưởng cho khách chưa?

Ngày 09/9/2021, Tôi chuyển số lô đề qua Zalo của Nguyễn Thu Th T1 bộ số tiền tôi gom của người ghi đề trực tiếp là 5.015.000 đồng, klemf theo con số khách đãA. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.

Tôi đã thu được 5.015.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên bị cáo chưa chuyển số tiền trên cho Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

H: Ngày 09/9/2021, bị cáo bán đề cho ai để chuyển vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th?

Đ: Ngày 09/9/2021, bị cáo không ghi đề cho khách mà bị cáo thu gom bảng từ người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chị Th đề hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi, nên không có bảng phôi để chuyển cho chị Th như mọi người. Bị cáo chuyển trực tiếp con số khách đãA, số tiền khách đãA cho chị Th. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đãA đề là ai.

H: Tại sao không biết người ghi đề mà lại thu được tiền và số khách đãA từ họ?

Đ: Đó là thông lệ khi ghi đề; mọi người chỉ cần biết nhau sơ sơ là đã tin nhau, không cần biết rõ về nhau.

15.Hỏi bị cáo Bùi Thị Th4:

H: Hành vi bị cáo thực hiện có chính xác như Cáo trạng mô tả không?

Đ: Chính xác

H: Bị cáo trình bày quan điểm về bản Cáo trạng?

Đ: Bị cáo nhất trí.

H: Tổng số tiền Viện kiểm sát quy kết và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự như cáo trạng nêu có đúng không; bị cáo có khiếu nại gì không?

Đ: Bị cáo công nhận đúng và không khiếu nại gì.

H: Sau khi bị CQĐT phát hiện nộp bị cáo đã nộp bao nhiêu tiền?

Đ: Bị cáo chưa nộp đồng nào

H: Bị cáo khai rõ hành vi phạm tội của bản thân?

Đ: Tôi được chị Nguyễn Thu Th thuê 3.000.000 đồng/tháng để giúp Th tính toán thắng thua làm căn cứ trả thưởng. Khoảng 17 giờ ngày 09/9/2021, Tôi đến nhà chị Th, in các bảng kê số lô, số đề mọi người chuyển đến qua zalo. Bị cáo đăng nhập bằng máy tính bảng do chị Th cung cấp rồi in ra giấy A4, đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, tính toán thắng thua, báo lại cho chị Th để biết. Hành vi bị phát hiện, Tôi đã Th1 khẩn khai báo hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra.

Viện Kiểm sát hỏi:

1. Hỏi bị cáo Nguyễn Thu Th:

H: Bị cáo Th cho biết, sức khỏe bị cáo hôm nay thế nào?

Đ: Sức khỏe bị cáo bình thường

H: Bị cáo có đủ minh mẫn để trả lời các câu hỏi của HĐXX không?

Đ: Có

H: Quá trình điều tra, truy tố có bị ép cung, bức cung hay có ai hướng dẫn khai báo không?

Đ: Không

H: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo?

Đ: Khó khăn, thường xuyên ốm đau

H: Bị cáo là đại lý bán vé xổ số tại khu vực Ba Hàng Đồi? biết xổ số quy định như thế nào không?

Đ: Có

H: Quá trình điều tra chứng minh ngày 09/9/2021 nhận số lô, số đề từ 22 tài khoản zalo, tổng tiền như Cáo trạng đã nêu? Bị cáo đã thảo thuận như thế nào với các thư ký về bán và chuyển bảng hàng ngày?

Đ: Bị cáo thỏa thuận để họ làm trung gian thu gom bảng đề của người bán trực tiếp cho khách rồi chuyển bảng cho bị cáo.

H: Bị cáo có biết người trực tiếp ghi lô đề cho khách là ai không?

Đáp: Bị cáo không biết người trực tiếp ghi lô đề cho khách là ai, vì tất cả thông qua trung gian

H: Nhận thức của bị cáo về hành vi của mình?

Đ: Bị cáo biết sai

2. Hỏi bị cáo Nguyễn Văn Th:

H: Mọi quan hệ giữa bị cáo và bị cáo Nguyễn Văn Th sinh năm 1965?

Đ: Làng người cùng địa phương.

H: Quan hệ với Ngg

Đ: Cũng là người cùng địa phương

H: Ngoài ra còn quan hệ gì khác không?

Đ: Không

H: Bị cáo chuyển bảng đề cho ai?

Đ: Chuyển cho một mình bị cáo Nguyễn Thu Th.

Hỏi: Vì sao chuyển cho Nguyễn Thu Th?

Đáp: Vì hai bên đã có thỏa thuận trước đó là khi cần toi có thể chuyển bảng đề cho Th.

H: Bị cáo có biết người trực tiếp ghi đề cho khách là ai không?

Đáp: Bị cáo không biết vì tất cả do trung gian thực hiện.

H: Bị cáo có mối quan hệ như thế nào với tài khoản zalo honghong?

Đ: Tôi không biết chủ tài khoản zalo honghong là ai, nhưng có thấy người này

chuyển bằng cho tôi và tôi cũng chuyển bằng lại cho tài khoản honghong

H: Quá trình sinh hoạt tại địa phương và tham gia công tác xã hội, Bản thân có được khen thưởng gì không?

Đ: Không

H: Bố mẹ hay người thân có ai có Th1 tích gì được khen thưởng không?

Đ: Bố mẹ bị cáo có công với cách mạng, được tặng huân huy chương kháng chiến và bố bị cáo bị nhiễm chất độc da cam

H: tình trạng sức khỏe bị cáo?

Đ: Bị cáo ốm đau thường xuyên đi bệnh viện điều trị.

H: Bị cáo sinh sống cùng ai?

Đ: Bố đẻ và vợ con

H: Nhận thức của bị cáo về hành vi của mình?

Đ: bị cáo biết sai rồi, mong HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo

3.Hỏi bị cáo Ngg:

H: Bị cáo có khiếu nại gì việc truy tố của Viện kiểm sát không?

Đáp: Bị cáo không khiếu nại gì.

H: Cáo trạng quy kết hành vi phạm tội của bị cáo có chính xác không?

Đ: Chính xác.

H: Quá trình điều tra, bị cáo có bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật không?

Đáp: Bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật cả.

4.Hỏi bị cáo Hồ Thị U:

H: Bị cáo có khiếu nại gì việc truy tố của Viện kiểm sát không?

Đáp: Bị cáo không khiếu nại gì.

H: Cáo trạng quy kết hành vi phạm tội của bị cáo có chính xác không?

Đ: Chính xác.

H: Quá trình điều tra, bị cáo có bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật không?

Đáp: Bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật cả.

5.Hỏi bị cáo T:

H: Bị cáo có khiếu nại gì việc truy tố của Viện kiểm sát không?

Đáp: Bị cáo không khiếu nại gì.

H: Cáo trạng quy kết hành vi phạm tội của bị cáo có chính xác không?

Đ: Chính xác.

H: Quá trình điều tra, bị cáo có bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật không?

Đáp: Bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật cả.

6.Hỏi bị cáo Th1:

H: Bị cáo có khiếu nại gì việc truy tố của Viện kiểm sát không?

Đáp: Bị cáo không khiếu nại gì.

H: Cáo trạng quy kết hành vi phạm tội của bị cáo có chính xác không?

Đ: Chính xác.

H: Quá trình điều tra, bị cáo có bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật không?

Đáp: Bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ai ép cung, mớm cung, dung nhục hình bắt khai báo sai sự thật cả.

Chủ tọa phiên tòa hỏi: Có ai đề nghị HĐXX hỏi thêm nội dung gì không?

Không ai đề nghị hỏi thêm.

Chủ tọa công bố lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa

CTPT H: các bị cáo và Đại diện VKS đã nghe rõ lời khai Chủ tọa vừa công bố chưa? Có ý kiến gì không?

Các bị ccaos, đại diện VKS trả lời đã nghe rõ, hoàn T1 nhất trí và không có ý kiến gì thêm.

H: Vị đại diện VKS có xét hỏi gì thêm không?

Đ: Không.

Sau khi không ai có ý kiến gì thêm, Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần xét hỏi và chuyển sang

TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA:

I/ Đại diện VSV công bố bản luận tội, nội dung như sau:

1/Giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, cụ thể:

+ Truy tố Nguyễn Thu Th, Bùi Thị Th4 về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

+ Truy tố Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

+ Truy tố Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

2/ Đối với các bị cáo bị truy tố về tội “Tổ chức đả bạc”, Viện kiểm sát đề nghị:

- Đối với Nguyễn Thu Th, đề nghị áp dụng: điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 bộ luật hình sự, xử phạt tù 16-19 tháng tù.

- Đối với Nguyễn Văn Th (1966), đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 16-19 tháng tù cho hưởng án treo;

- Đối với Nguyễn A Ngg, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 16-19 tháng tù cho hưởng án treo;

- Đối với Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 13-16 tháng tù cho hưởng án treo;

- Đối với Bùi Thị Th4, đề nghị áp dụng điểm a, điểm c, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 13-16 tháng tù cho hưởng án treo;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; phạt bổ sung Nguyễn A Ngg, Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A, Bùi Thị Th4 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

3/ Đối với các bị cáo bị truy tố về tội “Đa bạc”, Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên xử như sau:

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965, Nguyễn Ngọc T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt Hoàng Đức B, Đ Thanh T1, Bùi Tư D, Đinh Văn B từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321, xử phạt bổ sung với các bị cáo này từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

4/ Về biện pháp tư pháp, Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu, sung công số tiền, sản các bị cáo đang quản lý có liên quan đến tội phạm; Truy thu, sung công số tiền Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) hứa thưởng nhưng chưa trả cho khách; tịch thu, sung công tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ theo quy định chung. Đề nghị truy thu, sung công tiền đả bạc chưa chuyển cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) và cũng chưa chuyển cho cơ quan pháp luật của những người bị xử lý hành chính (Đỗ Văn Tuyên, Nguyễn Thị Đào, Vũ Thị Hiền, Bùi Thị Vinh).

5/ Về án phí: Viện kiểm sát đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định chung.

II/ Phần thanh luận của các bị cáo:

1/ Các bị cáo Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U thừa nhận hành vi phạm như cáo trạng truy tố là chính xác. Thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là chính xác. Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

2/Các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B cùng thừa nhận cáo trạng truy tố các bị cáo là chính xác về hành vi phạm tội. Thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là chính xác. Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã đề nghị và không sửa đổi, bổ sung gì thêm.

Không còn ai tranh luận gì thêm, Chủ tọa tuyên bố kết thúc thủ tục tranh luận.

Chủ tọa cho các bị cáo nói lời sau cùng:

Tất cả các bị cáo đều nói lời sau cùng và cùng thừa nhận hành vi của bản thân là sai trái, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Chủ tọa giải thích việc đăng tải công khai bản án trên cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Tối cao, hỏi các bị cáo có ý kiến gì không; có yêu cầu giữ bí mật hay không và lý do, căn cứ cho yêu cầu giữ bí mật (Nếu có)

Các Bị cáo không yêu cầu giữ bí mật bản án.

Chủ tọa tuyên bố Tòa nghị án.

Hội đồng xét xử vào phòng nghị án để nghị án.

PHẦN TUYÊN ÁN.

Sau khi nghị án, thay mặt Hội đồng xét xử, Chủ tọa phiên tòa công bố bản án gốc đã được thông qua tại phòng nghị án.

Những sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng:

Không ai sửa đổi, bổ sung gì thêm.

Phiên tòa kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phU ngày 05 tháng 12 năm 2022

THƯ KÝ GHI B BẢN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Trần Hữu Nga

- Đối với Nguyễn Thu Th: truy thu, sung công 14.968.000 đồng đã nhận và 599.722.500 đồng tiền hứa thưởng nhưng chưa thanh toán là. Tịch thu phát mại, sung công 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di động đã thu, đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự;
- Đối với Nguyễn Văn Th (1966): truy thu, sung công 17.530.000 đồng đã nhận; truy thu, sung công 30.630.000 đồng chuyển bảng và 99.290.000 đồng tiền hứa thưởng xong chưa thanh toán. Tịch, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S, 01 máy tính bảng apple đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn A Ngg: truy thu, sung công 6.347.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S6 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Hồ Thị U: truy thu 41.630.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại OPPO A53 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn Trung K: truy thu, sung công 24.673.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 pro đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Đỗ Quang Th1: truy thu, sung công 39.853.000 đồng đã nhận. Tịch thu phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung J2 pro đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn Ngọc A: truy thu, sung công 24.297.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Nokia 301 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn Thị S: truy thu, sung công 16.248.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn Ngọc T: truy thu, sung công 4.596.000 đồng đã nhận.
- Đối với Nguyễn Văn Th (1965): truy thu, sung công 6.590.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án.
- Đối với Đinh Văn B: truy thu, Sung công 5.015.000 đồng đã nhận.
- Đối với Hoàng Đức B: truy thu, sung công 2.782.000 đồng đã nhận.
- Đối với Bùi Tư D: truy thu, sung công 4.263.000 đồng đã nhận.

B bản lập xong hồi giờ cùng ngày

Các Th1 phần có tên nêu trên đọc lại B bản, công nhận đúng và ký xác nhận dưới đây.

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ SƠ THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ vào các điều 45, 255 và 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thu Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1964 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là: Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Trần Hữu Kiện; có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

2. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 18 tháng 02 năm 1966 tại: Đại Từ - Thái Nguyên
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 9/10; Nghề nghiệp: LĐTD;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không
Bố là: Nguyễn Xuân Mai; Mẹ là: Nguyễn Thị Cúc; Vợ là: Bùi Thị Sen; có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

3. Nguyễn A Ngg, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ

Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1972 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân Tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Văn Kịch; mẹ là: Nguyễn Thị Thân; Chồng là: Hoàng Văn Nghĩa; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

4. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; Giới tính: nữ;
Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1975 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 4/12; Nghề nghiệp: LĐTD;
Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Phạm Thanh Anh; Có 02 con
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

5. Hoàng Đức B, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Hoàng Đức Nhâm; Mẹ là: Nguyễn Thị Nhâm; Vợ là: Võ Thị Vinh Hạnh; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

6. Nguyễn Trung K, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh năm 1967 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 6/10; Nghề nghiệp: lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Trung Chính; Mẹ là: Nguyễn Thị Luận; Vợ là: Nguyễn Thị Hà; Có 03

con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

7. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1965 tại: Mỹ Đức – TP.Hà Nội

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 2/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Nguyễn Văn Luật; Mẹ là: Lê Thị Nhiệt; Vợ là: Lê Thị Luận; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

8. Hồ Thị U, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ;

Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1978 tại: Lạc Th – Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Hồ Văn Tới; Mẹ là: Hoàng Thị Kim; Chồng là: Nguyễn Minh Cảnh; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

9. Đỗ Quang Th1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1957 tại: Lạc Th – Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Đỗ Văn Chũ; Mẹ là: Đào Thị Nhâm; Vợ là: Bùi Thị Vân; Có 04 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

10. Nguyễn Thị S, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ

Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1973 tại: Lạc Th – Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Văn Khoa; Mẹ là: Nguyễn Thị Tiêm; Chồng là: Lê Văn Hóa; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

11. Bùi Thị Th4, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Bùi Văn Huân; Mẹ là: Bùi Thị Nhân; Chồng là: Trịnh Văn Giang; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

12. Đ Th1 T1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1999 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Đ Văn Tôn; mẹ là: Nguyễn Thị Dung; Vợ là: Dư Ngọc Huyền;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

13. Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 08 tháng 01 năm 1983 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Ngọc Bích; Mẹ là: Phạm Thị Tới;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

14. Bùi Tư D, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Bùi Quyết Chiến; Mẹ là: Đinh Thị Sô; Vợ là: Đinh Thị Thương; có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

15. Đinh Văn B, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Đinh Văn Mễ; Mẹ là: Nguyễn Thị Gái; Vợ là: Trần Thị thư; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

Thời gian mở phiên tòa: 07 giờ 30 phU, ngày 19 tháng 8 năm 2022
Địa điểm mở phiên tòa: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.
Địa chỉ: Khu 9 – thị trấn Chi Nê – Lạc Th – Hòa Bình.
Vụ án được xét xử công khai.

Điều 2:

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Tiến Đạt – Phó Chủ tịch Liên Đ lao động huyện Lạc Th;
- Ông Bùi Hữu Th1 – Cán bộ hưu trí thị trấn Chi Nê

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Vũ Xuân Hải – Công chức Tư pháp hộ tịch xã Yên Bồng và bà Nguyễn Thị KhA – Cán bộ hưu trí thị trấn Chi Nê.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thắm (Thư ký dự khuyết: Nguyễn Thị Hường, Bùi Thị Thu Huyền, NGuyễn Quốc Dương- Thư ký Tòa án huyện Lạc Th).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Khôi và Bà Nguyễn Thị Chiến – Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

2.1. Bị cáo: Có lý lịch nêu trên.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Quyền, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

2. Chị Bùi Thị Vinh, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

3. Chị Hoàng Thị Hồng Ngân, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

4. Chị Dự Thị Phương, sinh năm 1978

Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

5. Chị Ngô Thị Hà, sinh năm 1980

Địa chỉ: thôn 2A, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

6. Bà Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

7. Anh Đỗ Văn Tuyên, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

8. Chị Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Đàm Đa, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

9. Ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

10. Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

11. Ông Vũ Văn Quy, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

12. Chị Phạm Thị Vân Anh, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

13. Anh Nguyễn Xuân Hảo, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

14. Bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

15. Anh Nguyễn Văn Nguyên, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

16. Chị Vũ Thị Hiền, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

17. Anh Nguyễn Xuân Thiết, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

2.3. Người chứng kiến:

1. Anh Bùi Văn Điền, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

2. Ông Bạch Bá Tăng, sinh năm 1958

Địa chỉ: khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963

Địa chỉ: khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

4. Ông Trần D Minh, sinh năm 1967

Địa chỉ: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

5. Anh Nguyễn Quang Dũng, sinh năm 1997

Địa chỉ: tổ 11, phường Thịnh Lang, tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

Nơi nhận:

- VKSND h. Lạc Th;
- Công an h.Lạc Th;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Ngà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
HUYỆN LẠC TH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 1662/GTT

*Lạc Thủy, ngày 28 tháng 11 năm
2022*

**GIẤY TRIỆU TẬP BỊ CÁO
TẠI NGOẠI**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC
THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

**Triệu tập các Bị cáo tại ngoại
sau:**

1.Nguyễn Thu Th, tên gọi khác:
không; Sinh ngày 08 tháng 8 năm
1964 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi
đăng ký HKTT và cư trú: thôn Sỏi,
xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh
Hòa Bình.

2.Nguyễn Văn Th, tên gọi khác:
không; Sinh ngày 18 tháng 02 năm
1966 tại: Đại Từ - Thái Nguyên;
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu

Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

3.Nguyễn A Ngg, tên gọi khác: không; Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1972 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

4. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1975 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

5.Nguyễn Trung K, tên gọi khác: không; Sinh năm 1967 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

6.Bùi Thị Th4, tên gọi khác: không; Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

7.Đỗ Quang Th1, tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1957 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

8.Nguyễn Thị S, tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1973 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi,

huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

9.Hồ Thị U, tên gọi khác: không; Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1978 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

10.Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1965 tại: Mỹ Đức – TP.Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

11.Hoàng Đức B, tên gọi khác: không; Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

12. Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: không; Sinh ngày 08 tháng 01 năm 1983 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

13.Bùi Tư D, tên gọi khác: không; Sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

14.Đinh Văn B, tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu

Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi,
huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

15.Đ Th1 T1, tên gọi khác: không;
Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1999
tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng
ký HKTT và cư trú: thôn Tân
Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th,
tỉnh Hòa Bình.

Là các Bị cáo trong vụ án “*ĐA
bạc*”, “*Tổ chức đA bạc*”.

Đúng 08 giờ 00 ngày 05/12/2022
Có mặt tại: Hội trường xét xử án
hình sự của Tòa án nhân dân huyện
Lạc Thủy, Hòa Bình (Thị trấn Chi
Nê, Lạc Th, Hòa Bình).

Để tham gia tố tụng tại phiên tòa
sơ thẩm xét xử vụ án.

THẨM PHÁN

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 11/2022/HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 04 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy: Hội thẩm nhân dân Phạm Tiến Đạt không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 05/8/2022;
QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 05/8/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đua bạc” và tội “Đua bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 01/9/2022;
- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 30 tháng 8 năm 2022

Số: 15/2022/HSST-QĐ

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy: Vì lý do khách quan, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 01/9/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 01/9/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đA bạc” và tội “ĐA bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 30/9/2022;
- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 28 tháng 9 năm 2022

Số: 16/2022/HSST-QĐ

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Th xin hoãn phiên tòa Vì lý do sức khỏe, không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 30/9/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 30/9/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đA bạc” và tội “ĐA bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 28/10/2022;
- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 27 tháng 10 năm 2022

Số: 18/2022/HSST-QĐ

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Th xin hoãn phiên tòa Vì lý do sức khỏe, không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 28/10/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 28/10/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đua bạc” và tội “Đua bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 24/11/2022;

- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 01/2022 /HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 06 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIA HẠN THỜI HẠN CHUẨN BỊ XÉT XỬ**

CHA ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH – TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 44 và Điều 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:...../2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với các bị can:

1/ Nguyễn Thu Thu Th, sinh năm 1964 tại Lạc Th, Hòa Bình;

Nơi cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

2/ Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình.

3/ Nguyễn A Ngg, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

4/ Bùi Thị Th4, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình.

5/ Đ Thanh T1, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình.

6/ Nguyễn Thị S, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

7/ Hồ Thị U, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

8/ Đinh Văn B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

9/ Bùi Tư D, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

10/ Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

11/ Đỗ Quang Th1, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

12/ Hoàng Đức B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

13/ Nguyễn Trung K, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

14/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

15/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

Các bị can trên bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đua bạc”, theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự;

Xét thấy vụ án có tính chất phức tạp và cần gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:...../2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 là 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2022.

Nơi nhận:

- VKSDN huyện Lạc Th;
- Bị can;
- Lưu hồ sơ vụ án.

KT.CHA ÁN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘP TIỀN ĐỂ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

Ông Th nộp hộ ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 số tiền 20 triệu đồng, nộp hộ ông Hoàng Ngọc B số tiền 20 triệu đồng (Với cùng nội dung để nộp vào ngân sách nhà nước về hành vi đA bạc theo phán quyết của Tòa án).

[illegible]

Đương sự đã đọc lại B bản, công nhân đúng và ký xác nhân dưới đây.

B bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày.

Đương sự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN TRẢ LẠI TIỀN

(Thoái thu)

Ngày 10 tháng 11 năm 2022

Tôi là: Trần Hữu Ngà – Thẩm phán

Đã trả cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966; Địa chỉ: KHu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình số tiền 440.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu đồng) ông Th đã nộp cho Tòa án ngày 09/11/2022.

Nội dung, lý do trả:

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, ông Nguyễn Văn Thủy, sinh năm 1966 tự nguyện tạm nộp cho Tòa án 400 triệu đồng để nộp vào ngân sách nhà nước khắc phục hậu quả trong vụ đA bạc mà ông Th là bị can, bị cáo.

Ngoài ra, ông Th nộp hộ ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 số tiền 20 triệu đồng, nộp hộ ông Hoàng Ngọc B số tiền 20 triệu đồng (Với cùng nội dung để nộp vào ngân sách nhà nước khắc phục hậu quả về hành vi đA bạc theo phán quyết của Tòa án).

Tuy nhiên thấy rằng ông Nguyễn Văn Th sinh năm 1966, ông Nguyễn Văn Th sinh năm 1965, ông Hoàng Ngọc B sẽ chịu trách nhiệm thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật, không cần thiết phải nộp trước tại Tòa án nên Tòa trả lại số tiền 440.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu đồng) đã nộp ngày 09/11/2022 nêu trên cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966 (Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình) trong đó:

- Trả cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966 số tiền 400 triệu đồng (Bốn trăm triệu đồng);
- Trả cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 số tiền 20 triệu đồng (Hai mươi triệu đồng);
- Trả cho ông Hoàng Ngọc B số tiền 20 triệu đồng (Hai mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966 đã kiểm đếm lại, công nhận đủ và cam kết sẽ giao lại 20 triệu đồng cho ông Th (Sinh năm 1965) và giao lại 20 triệu đồng cho ông B.

Ông Ngà đại diện Tòa án đã giải thích để ông Th biết ông Th (1966), ông Th (1965), ông B sẽ tự thi hành án khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật. Trường hợp cần thiết có thể tự nguyện nộp số tiền trên cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Th để cơ quan này giữ số tiền trên B đảm bảo cho việc thi hành án. Các bị can nộp tiền và nộp lại phiếu thu cho Tòa án lưu hồ sơ giải quyết.

Đương sự đã đọc lại B bản, công nhận đúng và ký xác nhận dưới đây.

B bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày.

Đương sự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN**

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Thu Th, sinh năm 1964;

Địa chỉ: xóm Sỏi, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0353741169

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SDT: 0978.457368

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn A Ngg, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0389. 171900

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Bùi Thị Th4, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0973.886892

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Đ Thanh T1, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0388.282128

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Thị S, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0334.749927
Là: Bị cáo
Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Hồ Thị U, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0367.836255

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Đinh Văn B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0985.290805

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Bùi Tư D, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0987.946680

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983;
Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0395.192800
Là: Bị cáo
Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Đỗ Quang Th1, sinh năm 1957;
Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0345.247953
Là: Bị cáo
Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHÂN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Hoàng Đức B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SDT: 0979.666680

Là: Bi cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cu thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Trung K, sinh năm 1967;
Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0855.669233
Là: Bị cáo
Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SDT: 0966.156716

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0986.007966

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

B bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 05/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Với Th1 phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thị Thanh Tâm, Vũ Xuân Hải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông: Nguyễn Xuân Khôi, bà Nguyễn Thị Chiến.

Mở phiên tòa công khai ngày 05/12/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày

22/6/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 05/8/2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thu Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1964 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là: Nguyễn Thị Nghĩ; Chồng là: Trần Hữu Kiện; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 18 tháng 02 năm 1966 tại: Đại Từ - Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 9/10; Nghề nghiệp: LĐTD; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Bố là: Nguyễn Xuân Mai; Mẹ là: Nguyễn Thị Cúc; Vợ là: Bùi Thị Sen; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 18/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

3. Nguyễn A Ngg, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 19 tháng 12 năm 1972 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân Tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Kịch; mẹ là: Nguyễn Thị Thân; Chồng là: Hoàng Văn Nghĩa; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

4. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; Giới tính: nữ; sinh ngày 25 tháng 3 năm 1975 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 4/12; Nghề nghiệp: LĐTD; Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là Nguyễn Thị Nghĩ; Chồng là: Phạm Thanh Anh; Có 02 con

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 10/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

5. Hoàng Đức B, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 09 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hoàng Đức Nhâm; Mẹ là: Nguyễn Thị Nhâm; Vợ là: Võ Thị Vinh Hạnh; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 đến ngày 09/11/2021 được tại ngoại đến nay: Có mặt tại phiên tòa

6. Nguyễn Trung K, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh năm 1967 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 6/10; Nghề nghiệp: lao động tự do; Bố là: Nguyễn Trung Chính; Mẹ là: Nguyễn Thị Luận; Vợ là: Nguyễn Thị Hà; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1965 tại: Mỹ Đức – TP.Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 2/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Luật; Mẹ là: Lê Thị Nhiệt; Vợ là: Lê Thị Luận; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

8. Hồ Thị U, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 29 tháng 6 năm 1978 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Hồ Văn Tới; Mẹ là: Hoàng Thị Kim; Chồng là: Nguyễn Minh Cảnh; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

9. Đỗ Quang Th1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 12 năm 1957 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đỗ Văn Chũ; Mẹ là: Đào Thị Nhâm; Vợ là: Bùi Thị Vân; Có 04 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị Tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

10. Nguyễn Thị S, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 07 tháng 3 năm

1973 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Nguyễn Văn Khoa; Mẹ là: Nguyễn Thị Tiêm; Chồng là: Lê Văn Hóa; Có 03 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2021 đến ngày 19/9/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

11. Bùi Thị Th4, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Văn Huân; Mẹ là: Bùi Thị Nhàn; Chồng là: Trịnh Văn Giang; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

12. Đ Thanh T1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 07 tháng 3 năm 1999 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đ Văn Tôn; mẹ là: Nguyễn Thị Dung; Vợ là: Dư Ngọc Huyền;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

13. Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 01 năm 1983 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Bố là: Nguyễn Ngọc Bích; Mẹ là: Phạm Thị Tới;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

14. Bùi Tư D, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Bùi Quyết Chiến; Mẹ là: Đinh Thị Sỏ; Vợ là: Đinh Thị Thương; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

15. Đinh Văn B, tên gọi khác: Nho; Giới tính: Nam; sinh ngày 07 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố là: Đinh Văn Mễ; Mẹ là: Nguyễn Thị Gái; Vợ là: Trần Thị thư; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo tại ngoại: có mặt tại phiên tòa.

NGƯỜI LIÊN QUAN:

1. Nguyễn Văn Quyền, sinh năm 1971; Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
2. Bùi Thị Vinh, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
3. Hoàng Thị Hồng Ngân, sinh năm 1988; Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
4. Dụ Thị Phương, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
5. Ngô Thị Hà, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn 2A, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
6. Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
7. Đỗ Văn Tuyên, sinh năm 1985; Địa chỉ: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
8. Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn Đầm Đa, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
9. Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
10. Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
11. Vũ Văn Quy, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
12. Phạm Thị Vân Anh, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
13. Nguyễn Xuân Hảo, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
14. Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1969; Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
15. Nguyễn Văn Nguyên, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.
16. Vũ Thị Hiền, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th,

tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

17. Nguyễn Xuân Thiết, sinh năm 1982; Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

{1} Nguyễn Thu Th là đại lý xổ số của Công ty TNHH một Th1 viên xổ số kiến thiết Hòa Bình tại khu vực Ba Hàng Đồi – Lạc Th và Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966) có mối quan hệ xã hội với nhau. Hai bị cáo liên hệ, sử dụng lợi ích vật chất lôi kéo một số đối tượng thực hiện hành vi thu gom các bảng lô, đề của những người trực tiếp bán lô đề tại địa phương (Từ đây viết tắt là trung gian) rồi nộp lại cho hai bị cáo để được hưởng hoa hồng (Hai bị cáo chi tiền công cho trung gian để họ giữ lại một phần tiền công cho mình và chủ động trả công cho người bán đề trực tiếp. Nếu khách trúng thưởng thì Nguyễn Thu Th và Nguyễn Văn Th (1966) chi tiền cho trung gian để trung gian giao cho người ghi đề trực tiếp trả thưởng cho khách; khi cần thiết Nguyễn Văn Th (1966) chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Thu Th.

Sau khi thỏa thuận với Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), một số người tiếp tục tìm kiếm, móc nối với một số đối tượng khác (Từ đây viết tắt là Trung gian bên dưới), chia lại cho họ một phần lợi ích (Hoa hồng) để những người này tiếp tục làm trung gian, thu gom bảng lô đề trên địa bàn, chuyển lại để giao cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966). Cụ thể như sau:

{2} Nguyễn Thu Th đã trao đổi nội dung trên với Nguyễn A Ngg, Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc A, Bùi Tư D để những người này làm trung gian cho Th, hưởng phần trăm hoa hồng chênh lệch như đã nêu ở mục {1}. Nguyễn Thu Th còn thuê Bùi Thị Th4 làm nhiệm vụ in sao các bảng phối đề để đối chiếu, tính toán tiền thắng thua với khách và trả công cho Th4 3.000.000 đồng/ tháng.

- Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc A, Bùi Tư D sau khi thống nhất với Nguyễn Thu Th nội dung trên, đã tiến hành thu gom bảng lô, đề của nhiều người rồi chuyển cho Nguyễn Thu Th để được hưởng phần trăm chênh lệch.

- Nguyễn A Ngg: Sau khi thống nhất với Nguyễn Thu Th, đã tiếp tục, trao đổi, thống nhất với Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T, Đỗ Quang Th1, Hồ Thị U để những người này làm trung gian bên dưới, thu gom bảng lô đề rồi giao lại cho Ngg để hưởng hoa hồng.

- Nguyễn Thị S, Nguyễn Ngọc T, Đỗ Quang Th1, Hồ Thị U sau khi thống nhất với Nguyễn A Ngg đã thu gom bảng lô đề của người khác rồi giao cho Ngg. Sau khi nhận bảng lô, đề từ những người này, Ngg giao lại cho Nguyễn Thu Th để hưởng chênh lệch (Ngg là trung gian ở giữa hưởng hoa hồng).

{3} Đối với Nguyễn Văn Th (1966) đã trao đổi, thống nhất với Hoàng Đức B, Nguyễn Văn Th (1965), Nguyễn Trung K và một số đối tượng khác (Trong đó có cả Nguyễn A

Ngg, Đỗ Quang Th1) để họ làm trung gian cho mình, hưởng phần trăm hoa hồng trên lịch như đã nêu ở mục {1}.

{4} Việc đA bạc dưới hình thức lô đề được các đối tượng quy ước như sau:

- Đối với đề 2 số: khách bỏ tiền để mua một cặp gồm hai con số tự nhiên. Nếu cặp số đó trùng với hai số đầu hoặc hai số cuối của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, thì được coi là trúng thưởng và khách sẽ được trả thưởng gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua.
- Đối với Lô 27 giải (lô thường): khách bỏ tiền mua cặp số gồm hai con số tự nhiên, cứ mua 23.000 đồng sẽ được quy bằng “01 điểm”. Nếu cặp số đó trùng với 02 số cuối của tất cả các giải (từ giải đặc biệt đến giải bảy) của xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì được coi là trúng thưởng, và mỗi điểm khách trúng sẽ được trả 80.000 đồng (nếu cặp số khách mua ngẫu nhiên trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì đều được coi là trúng thưởng).
- Đối với Lô xiên 2 số: khách bỏ tiền mua 02 cặp số gồm hai con số tự nhiên. cứ mua 10.000 đồng sẽ được quy bằng “01 điểm”. Nếu 02 cặp số khách mua trùng với 02 cặp số cuối của T1 bộ 27 giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, sẽ được coi là trúng thưởng và được trả 100.000 đồng.
- Đối với Lô xiên 3 số: khách bỏ tiền ra mua 03 cặp số gồm hai con số tự nhiên. Cứ mua 10.000 đồng được quy bằng “01 điểm”. Nếu 03 cặp số khách mua trùng với 02 số cuối của 03 giải thưởng trong 27 giải thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày, sẽ được coi là trúng thưởng và cứ 01 điểm trúng được thanh toán từ 400.000 đồng đến 450.000 đồng.

{5} Hành vi phạm tội của Nguyễn Thu Th.

Ngày 09/9/2021, Nguyễn Thu Th nhận bằng lô đề qua Zalo, tin nhắn SMS hoặc trực tiếp của các trung gian như sau:

- Nhận 5 bằng lô, đề với tổng số tiền khách đA là 62.635.000 đồng của Nguyễn A Ngg. Đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 92.400.000 đồng.
- Nhận trực tiếp 01 bằng viết tay và tin nhắn SMS của Nguyễn Ngọc A với tổng số tiền khác đA bạc là 24.297.000 đồng. Đối chiếu kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, Khách trúng thưởng 14.887.500 đồng.
- Nhận 01 bằng zalo qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Văn Th (1966) với tổng số tiền khách đA bạc là 20.300.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.
- Nhận 02 bằng lô đề qua tin nhắn Zalo của Bùi Tư D với tổng số tiền khách đA bạc là 4.263.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.200.000 đồng.

- Nhận 02 bảng lô, đề qua tin nhắn Zalo của Đinh Văn B, với tổng số tiền khách đã bạc là 5.015.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.
- Nhận 02 bảng lô, đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Văn Quyền (Sinh năm 1971; địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th – Hòa Bình), với số tiền 240.020.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 164.700.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô, đề qua tin nhắn zalo của Bùi Thị Vinh (Sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Sỏi, Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với số tiền 2.552.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.
- Nhận 04 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Hoàng Thị Hồng Ngân (Sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 28.403.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 16.640.000 đồng.
- Nhận 04 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Dữ Thị Phương (Sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th), với tổng số tiền khách đã bạc là 25.475.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.960.000 đồng.
- Nhận 02 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của Ngô Thị Hà (Sinh năm 1980; địa chỉ: Thông 2A – Phú Nghĩa, Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 11.060.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 11.200.000 đồng.
- Nhận qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Thị Đào (Sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn Đồng Nhát, Đồng Tâm – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 250.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.
- Nhận 01 bảng viết tay trực tiếp từ Đỗ Văn Tuyên (Sinh năm 1985; địa chỉ: Tân Thắng – Phú Th1 – Lạc Th- Hòa Bình), với số tiền 2.260.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 800.000 đồng.
- Nhận qua tin nhắn Zalo của Nguyễn Thị Lê (Sinh năm 1977; địa chỉ: Đầm Đa – Phú Nghĩa – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 67.595.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 60.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô, đề viết tay của Nguyễn Văn Bình (Sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 28.265.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 11.800.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Thị Hương (Sinh năm 1970; địa chỉ: Ba Hàng Đồi – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 7.174.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 5.325.000 đồng.
- Nhận 01 bảng của Đ Thanh T1 với tổng số tiền khách đã bạc là 1.525.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Vũ Văn Quy (Sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 3.690.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.150.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô, đề qua tin nhắn Zalo của Phạm Thị Vân Anh (Sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Sỏi – Phú Th1 – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 1.159.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.
- Nhận 01 bảng lô, đề của Nguyễn Xuân Hảo (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th – Hòa Bình) với tổng số tiền khách đã bạc là 1.400.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 49.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Thị Mai (Sinh năm 1969; địa chỉ: Thị trấn Chi Nê – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đã bạc là 142.340.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 160.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của đối tượng tên Th1 (Chưa rõ lai lịch) với số tiền khách đã bạc là 4.467.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, Khách trúng thưởng 1.660.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn Zalo của đối tượng tên Th1 (Chưa rõ lai lịch) với số tiền khách đã bạc là 1.950.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

Tổng số tiền thể hiện trên các bảng lô đề chuyển cho Nguyễn Thu Th ngày 09/9/2021 là 686.185.000 đồng. Số tiền khách trúng thưởng trong ngày là 599.722.500 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, bị cáo mới nhận tiền lô đề của các đối tượng Nguyễn Thị Hương, Đ Thanh T1, Vũ Văn Quy, Phạm Thị Vân Anh, Nguyễn Xuân Hảo với tổng số tiền là 14.968.000 đồng. Ngoài ra, do bị bắt, nên bị cáo chưa thanh toán được với các đối tượng khác và chưa trả thưởng cho khách.

{6} Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Th (1966).

Ngày 09/9/2021, Nguyễn Văn Th (1966) đã nhận bảng lô đề từ các trung gian sau:

- Nhận bảng lô đề của đối tượng chưa xác định được tên tuổi, lai lịch với số tiền 17.530.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 13.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn A Ngg với số tiền khách đA bạc là 9.566.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 8.300.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Văn Nguyên (Sinh năm 1973; địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình), với tổng số tiền khách đA bạc là 10.330.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 9.600.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Văn Th (1965) với tổng số tiền khách đA bạc là 6.590.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.400.000 đồng.
- Nhận 02 bảng lô, đề của Nguyễn Quang Th1 với tổng số tiền khách đA bạc là 30.913.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 27.630.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề qua tin nhắn zalo của Nguyễn Trung K với tổng số tiền khách đA bạc là 24.763.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 20.880.000 đồng.
- Nhận 01 bảng số lô đề của Hoàng Đức B với tổng số tiền khách đA bạc là 2.780.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 3.500.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Vũ Thị Hiền (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi – Lạc Th – Hòa Bình), với tổng số tiền khách đA bạc là 2.028.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.980.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Xuân Thiết (Sinh năm 1982; địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi – Lạc Th- Hòa Bình), với tổng số tiền khách đA bạc là 12.390.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của đối tượng có tài khoản zalo là “ABC” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đA bạc là 6.660.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.
- Nhận 01 bảng lô đề của đối tượng có tài khoản zalo “HAP” (chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đA bạc là 27.140.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.

- Nhận 03 bảng lô đề qua tin nhắn zalo tài khoản “Hồng Hồng” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch) với tổng số tiền khách đã bạc là 41.985.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 17.600.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Văn Th (1966) thu gom được thể hiện trên các bảng lô đề trung gian chuyển đến là 192.675.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng tổng cộng 116.890.000 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế, bị cáo mới nhận tiền của đối tượng chưa xác định tên tuổi là 17.530.000 đồng. Ngoài ra, do bị bắt, nên bị cáo chưa thanh toán được với ai và chưa trả thưởng cho khách.

Sau khi thu gom bảng lô đề, Nguyễn Văn Th giữ lại một phần để tính toán được thua với khách thông qua trung gian và chuyển đi một phần cho các đối tượng khác gồm:

- Chuyển cho Nguyễn Thu Th theo thỏa thuận trước đó với tổng số tiền khách đã bạc là 20.300.000 đồng; Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

- Chuyển cho đối tượng có tài khoản zalo “Hồng Hồng” (Chưa xác định được tên tuổi, lai lịch), với tổng số tiền khách đã bạc là 10.330.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 9.600.000 đồng.

{7} Hành vi phạm tội của Nguyễn A Ngg.

Nguyễn A Ngg thỏa thuận với Nguyễn Thu Th và Nguyễn Văn Th (1966) để làm trung gian như đã nêu ở mục {1}. Theo đó, Ngg thu gom bảng lô, đề của người ghi trực tiếp cho khách rồi chuyển cho hai người này để ở giữa hưởng chênh lệch hoa hồng (Ngg thanh toán lại tiền công cho người trực tiếp ghi đề). Thực hiện thỏa thuận, ngày 09/9/2021 Ngg đã thu gom các bảng lô đề như sau:

- Nhận 01 bảng lô đề của Hồ Thị U, với tổng số tiền khách đã bạc là 41.636.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 53.600.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô, đề của Đỗ Quang Th1 với tổng số tiền khách đã bạc là 8.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 25.000.000 đồng.

- Nhận 05 bảng lô đề của Nguyễn Thị S với tổng số tiền khách đã bạc là 16.248.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 10.540.000 đồng.

- Nhận 01 bảng lô đề của Nguyễn Ngọc T với tổng số tiền khách đã bạc là 4.596.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.

- Nhận bảng lô đề của người chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ với tổng số tiền khách đã bạc là 6.347.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách không trúng thưởng.

Sau khi nhận, tổng hợp bảng lô đề, Ngg đã chuyển cho Nguyễn Thu Th và Nguyễn Văn Th (1966) để hưởng chênh lệch hoa hồng như sau:

- Chuyển 05 bảng lô đề cho Nguyễn Thu Th với số tiền 62.635.000 đồng. Khách trúng thưởng 92.400.000 đồng.

- Chuyển cho Nguyễn Văn Th (1966) bảng lô đề với tổng số tiền 9.566.000 đồng. Khách trúng thưởng 8.300.000 đồng.

Tổng số tiền lô đề thể hiện trên bảng Ngg đã nhận ngày 09/9/2021 là 72.201.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 100.700.000 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế bị cáo mới nhận 6.347.000 đồng của người chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ. Do vụ việc bị phát hiện, nên Ngg chưa nhận được tiền của ai khác và cũng chưa chuyển được tiền cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966).

{8} Hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc A.

A là em gái của Nguyễn Thu Th, thỏa thuận với Th để làm trung gian như đã nêu tại mục {1}. Theo đó, A thu gom bảng lô đề từ người bán trực tiếp cho khách rồi chuyển cho Th, nhận tiền công từ Th, giữ lại một phần cho bản thân, một phần thanh toán tiền công cho người ghi lô đề (ở giữa làm trung gian hưởng hoa hồng). Theo thỏa thuận, ngày 09/9/2021 A đã thu gom bảng lô đề của một số đối tượng chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ rồi chuyển cho Nguyễn Thu Th, với tổng số tiền khách đã bạc là 24.297.000 đồng (A đã nhận 24.297.000 đồng này). Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 14.887.500 đồng. Tuy nhiên, do vụ việc bị phát hiện, nên A chưa chuyển tiền cho Nguyễn Thu Th.

{9} Hành vi phạm tội của Đỗ Quang Th1.

Đỗ Quang Th1 thoả thuận với Nguyễn Văn Th (1966) để làm trung gian và thỏa thuận với Nguyễn A Ngg để làm trung gian bên dưới như đã nêu tại mục {1}. Th1 thu gom bảng đề sau đó chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn Th và Nguyễn A Ngg để được hưởng chênh lệch hoa hồng. Nếu có khách trúng thưởng thì Th và Ngg sẽ chuyển tiền cho Th1 để Th1 giao cho người bán đề trực tiếp trả thưởng cho khách.

Theo thỏa thuận, ngày 09/9/2021, Th1 đã gom rồi chuyển bảng lô, đề như sau:

- Chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn Th (1966), với tổng số tiền khách đã bạc là 30.913.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 27.630.000 đồng.

- Chuyển bảng lô đề cho Nguyễn A Ngg với tổng số tiền khách đã bạc là 8.940.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 25.000.000 đồng.

Tổng số tiền lô đề ghi trên bảng là 39.853.000 đồng. Th1 đã nhận đủ số tiền này. Do vụ việc bị phát hiện, nên Th1 chưa chuyển tiền cho Nguyễn Văn Th (1966) và Nguyễn A Ngg.

{10} Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Th (1965).

Chiều ngày 09/9/2021, Nguyễn Văn Th chuyển số khách đA vào tài khoản zalo của Nguyễn Văn Th (1966), với tổng số tiền khách đA bạc là 6.590.00 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.400.000 đồng.

Bị cáo đã nhận 6.590.000 đồng, do bị bắt nên chưa chuyển tiền cho Nguyễn Văn Th (1966).

{11}. Hành vi phạm tội của Nguyễn Trung K.

Ngày 09/9/2021, K thu gom bảng đề rồi chuyển bảng cho Nguyễn Văn Th (1966) với tổng số tiền khách đA bạc là 24.763.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 20.880.000 đồng.

K đã thu được 24.763.000 đồng. Do vụ việc bị phát hiện, nên K chưa chuyển tiền cho Th.

[12] Hành vi phạm tội của Nguyễn Thị S.

Ngày 09/9/2021, S thu gom bảng lô đề rồi chuyển cho Nguyễn A Ngg tổng 05 bảng với tổng số tiền khách đA bạc là 16.248.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 10.540.000 đồng.

S đã thu tiền được số tiền 16.248.000 đồng. Do vụ việc bị phát hiện nên chưa chuyển được tiền cho Ngg và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

[13] Hành vi phạm tội của Hồ Thị U.

Ngày 09/9/2021, U thu gom bảng lô đề sau đó chuyển qua tài khoản zalo cho Nguyễn A Ngg với tổng số tiền khách đA bạc là 41.630.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 53.600.000 đồng.

U đã thu được 41.630.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện nên chưa chuyển được tiền cho Ngg và cũng chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{14} Hành vi phạm tội của Hoàng Đức B.

Ngày 09/9/2021, B chuyển số tới tài khoản Zalo của Nguyễn Văn Th (1966), theo đó tổng số tiền khách đA bạc là 2.780.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 3.500.000 đồng.

B đã thu được 2.780.000 đồng nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa chuyển được tiền cho Nguyễn Văn Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{15} Hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc T.

Ngày 09/9/2021, T chuyển số lô đề vào tài khoản Zalo của Nguyễn A Ngg, theo đó khách đã tổng cộng 4.596.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 6.000.000 đồng.

T đã thu được 4.596.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa chuyển được số tiền trên cho Ngg và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{16} Hành vi phạm tội của Bùi Tư D.

Ngày 09/9/2021, D gửi 02 số lô đề vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 4.263.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 1.200.000 đồng.

D đã thu được 4.263.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên D chưa chuyển được số tiền trên cho Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{17} Hành vi phạm tội của Đ Thanh T1.

Ngày 09/9/2021, T1 trực tiếp kê số lô số đề và giao cho Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 1.525.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 4.000.000 đồng.

T1 đã chuyển cho Th 1.525.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{18} Hành vi phạm tội của Đinh Văn B.

Ngày 09/9/2021, B chuyển số lô đề qua Zalo của Nguyễn Thu Th, theo đó khách đã tổng cộng 5.015.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày, khách trúng thưởng 2.000.000 đồng.

B đã thu được 5.015.000 đồng, nhưng do vụ việc bị phát hiện, nên bị cáo chưa chuyển số tiền trên cho Th và chưa nhận được tiền trả thưởng cho khách.

{19} Hành vi phạm tội của Bùi Thị Th4.

Th4 được Nguyễn Thu Th thuê 3.000.000 đồng/tháng để giúp Th tính toán thắng thua làm căn cứ trả thưởng. Khoảng 17 giờ ngày 09/9/2021, Th4 đến nhà Th, in các bảng kê số lô, số đề mọi người chuyển đến qua zalo. Bị cáo đăng nhập bằng máy tính bảng do Th cung cấp rồi in ra giấy A4, đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, tính toán thắng thua, báo lại cho Th để biết. Hành vi bị phát hiện, Th4 đã thừa nhận hành vi phạm tội tại cơ quan điều tra.

{20} Đối với các bảng lô đề thu giữ của các đối tượng Đỗ Văn Tuyên, Đ Thanh T1, Vũ Văn Quy, Phạm Thị Vân Anh, Nguyễn Ngọc A đã được cơ quan điều tra trưng cầu giám định. Kết quả giám định khoa học hình sự xác định chữ viết, chữ số trên các bảng lô đề đã thu giữ là chữ viết, chữ số của chính các đối tượng này.

[21] Quá trình điều tra, Cơ quan Công an đã thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- 01 máy tính nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A của Nguyễn Thu Th;

- 01 di động hiệu Samsung Galaxy A20S của Nguyễn Thu Th (Bên trong có 01 thẻ sim);
- 01 máy tính bảng nhãn hiệu Apple của Nguyễn Văn Th (1966);
- 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy S6 lite của Nguyễn A Ngg;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 111 của Nguyễn Ngọc A;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 của Hồ Thị U;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 của Nguyễn Thị S;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 của Hoàng Đức B;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro của Nguyễn Trung K;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J2 Pro của Đỗ Quang Th1;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50S của Nguyễn Văn Th (1965);
- 01 máy in hiệu Ricoh màu đen trắng của Nguyễn Thu Th;

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Th- Hòa Bình.

{22}Cáo trạng số 32/CT-VKS-P2, ngày 17/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố:

- Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

- Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B về tội “ĐA bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

{23}Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát, người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

*Các bị cáo Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U khai nhận hành vi phạm tội phù hợp cáo trạng và các tài liệu chứng cứ phản A trong hồ sơ vụ án, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là chính xác. Đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

*Các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B cùng khai rằng bản thân các bị cáo thỏa thuận làm trung gian cho Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thu Th, Nguyễn A Ngg như đã nêu tại mục {1}. Ngày 09/9/2021, các bị cáo thu gom bảng từ những người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chủ hoặc trung gian đề hưởng trên lịch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi để chuyển bảng phơi như mọi người mà chuyển trực tiếp con số khách đA, số tiền khách đA vào tài khoản Zalo của

Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th, (1966), Nguyễn A Ngg. Các bị cáo này khẳng định họ không biết tên tuổi, địa chỉ của người ghi đề và khách đã đề là gì.

*Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, cụ thể:

+ Truy tố Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U về tội “Tổ chức đA bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

+ Đối với Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai rằng cũng như các bị cáo khác, 06 người này được thỏa thuận với Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn A Ngg về việc họ làm trung gian, thu gom các bảng lô, đề của những người trực tiếp bán lô đề tại địa phương rồi nộp lại để được hưởng chênh lệch hoa hồng. Thừa nhận, ngày 09/9/2021, 06 bị cáo này đã thu gom bảng từ những người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chủ hoặc trung gian để hưởng chênh lệch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi để chuyển bảng phơi như mọi người mà chuyển trực tiếp con số khách đãA, số tiền khách đãA vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th, (1966), Nguyễn A Ngg. Tuy nhiên, 06 bị cáo này khẳng định không biết người ghi đề trực tiếp nộp bảng cho họ là ai, không biết khách đãA lô đề là ai, cơ quan điều tra không thu giữ được bảng phơi, phiếu ghi đề để chứng minh, nên không có cơ sở quy kết họ phạm tội “Tổ chức đA bạc”; Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo này về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Đối với các bị cáo bị truy tố về tội “Tổ chức đA bạc”, Viện kiểm sát đề nghị:

- Đối với Nguyễn Thu Th, đề nghị áp dụng: điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 bộ luật hình sự, xử phạt tù 16-19 tháng tù.

- Đối với Nguyễn Văn Th (1966), đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 16-19 tháng tù cho hưởng án treo;

- Đối với Nguyễn A Ngg, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 16-19 tháng tù cho hưởng án treo;

- Đối với Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 13-16 tháng tù cho hưởng án treo;

- Đối với Bùi Thị Th4, đề nghị áp dụng điểm a, điểm c, khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt tù 13-16 tháng tù cho hưởng án treo;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, đề nghị phạt bổ sung Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; phạt bổ sung Nguyễn A Ngg, Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1,

Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A, Bùi Thị Th4 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đối với các bị cáo bị truy tố về tội "ĐA bạc", Viện kiểm sát đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 36 Bộ luật Hình sự, tuyên xử như sau:

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965, Nguyễn Ngọc T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt Hoàng Đức B, Đ Thanh T1, Bùi Tư D, Đinh Văn B từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321, xử phạt bổ sung với các bị cáo này từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp, Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu, sung công số tiền sản các bị cáo đang quản lý có liên quan đến tội phạm; tịch thu, sung công tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ theo quy định chung. Đề nghị truy thu, sung công tiền đa bạc chưa chuyển cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) và chúng chưa chuyển cho cơ quan pháp luật của những người bị xử lý hành chính (Đỗ Văn Tuyên, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Thị Hiền, Bùi Thị Vinh).

Về án phí: Viện kiểm sát đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{24} Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã áp dụng quy định của pháp luật Tố tụng Hình sự, pháp luật Hình sự đối với các bị cáo và người tham gia tố tụng khác. Bản thân các bị cáo và người tham gia tố tụng không khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của người có thẩm quyền trong tố tụng hình sự, nên không đề cập.

Về nội dung:

[25] Các bị cáo Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã rủ rê, lôi kéo, sử dụng lợi ích vật chất để dụ dỗ người khác thực hiện hành vi thu gom bảng lô đề của người bán trực tiếp trên địa bàn rồi nộp lại bảng ghi lô đề cho hai đối tượng này để được hưởng trên lệch hoa hồng; sau khi nhận bảng lô đề, Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) đã tổng hợp, tính toán được thua bằng tiền, làm cơ sở chuyển tiền thưởng cho trung gian để trả cho khách là phạm tội "Tổ chức đa bạc. Mặc dù không chứng minh được ai là người chơi lô đề và ai là người ghi trực tiếp lô đề cho khách, nhưng xác định được ngày 09/9/2021, Nguyễn Thu Th nhận bảng của 22 trung gian với tổng số tiền khách đa bạc là 686.185.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng là 599.722.500 đồng; Nguyễn Văn Th nhận bảng của 09 trung gian với tổng số tiền khách đa bạc là

192.675.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 116.890.000 đồng. Do đó, Nguyễn Thu Th bị truy tố theo các điểm a, c khoản 1 điều 322, Nguyễn Văn Th (1966) bị truy tố theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS là có căn cứ.

{26} Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, giúp sức cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) tổ chức đA bạc, nên cũng phạm tội “Tổ chức đA bạc”. Ngày 09/9/2021, các bị cáo này thu gom bảng lô đề với số tiền khách đA bạc và trúng thưởng tổng cộng trên 5.000.000 đồng trở lên (Nguyễn A Ngg thu gom bảng có tổng số tiền 72.201.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 100.700.000 đồng; Hồ Thị U thu gom bảng có tổng số tiền 41.630.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 53.600.000 đồng; Đỗ Quang Th1 thu gom bảng với tổng số tiền 39.853.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 52.630.000 đồng; Nguyễn Trung K thu gom bảng với tổng số tiền 24.763.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 20.880.000 đồng; Nguyễn Ngọc A thu gom bảng với tổng số tiền 24.297.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 14.887.500 đồng; Nguyễn Thị S thu gom bảng với tổng số tiền 16.268.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 10.540.000 đồng, nên bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là đúng. Riêng Bùi Thị Th4 giúp sức cho Nguyễn Thu Th, nên bị truy tố theo các điểm a, c khoản 1 điều 322 là có căn cứ.

{27} Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai rằng cũng như các bị cáo khác, 06 người này được thỏa thuận với Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn A Ngg về việc họ làm trung gian, thu gom các bảng lô, đề của những người trực tiếp bán lô đề tại địa phương rồi nộp lại để được hưởng chênh lệch hoa hồng. Thừa nhận, ngày 09/9/2021, 06 bị cáo này đã thu gom bảng từ những người ghi trực tiếp cho khách để chuyển cho chủ hoặc trung gian để hưởng chênh lệch hoa hồng. Do số tiền thu được từ bảng của người ghi ít, nên các bị cáo chỉ nhận tiền chứ không nhận bảng từ người ghi để chuyển bảng phơi như mọi người mà chuyển trực tiếp con số khách đA, số tiền khách vào tài khoản Zalo của Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th, (1966), Nguyễn A Ngg (Riêng Đ Thanh T1 chuyển trực tiếp). Tuy nhiên, quá trình điều tra không thể xác định được người ghi lô đề trực tiếp nộp bảng cho họ là ai, không biết khách đA lô đề là ai; cơ quan điều tra không thu giữ được bảng phơi, phiếu ghi đề để chứng minh, nên không có cơ sở quy kết họ phạm tội “Tổ chức đA bạc”; Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo này về tội “ĐA bạc” là phù hợp. Kết quả điều tra xác định được số tiền các bị cáo này nộp cho chủ đề và số tiền khách trúng thưởng trong ngày tổng cộng trên 5.000.000 đồng (Nguyễn Văn Th 1965 chuyển 6.590.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 2.400.000 đồng; Nguyễn Ngọc T chuyển 4.596.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 6.000.000 đồng; Đinh Văn B chuyển 5.015.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 2.000.000 đồng; Hoàng Đức B chuyển 2.782.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 3.500.000 đồng; Bùi Tư D chuyển 4.263.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng 1.200.000 đồng; Đ Thanh T1 chuyển 1.525.000 đồng, trong ngày khách trúng thưởng

4.000.000 đồng) Do đó Viện Kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

{28} Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trật tự an T1 công cộng, gây bất bình trong dư luận, nên cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Cá thể hóa hình phạt, thấy rằng:

- Nguyễn Thu Th tổ chức đA bạc với số tiền nhiều nhất, thực hành tội phạm tích cực nhất và có vai trò đầu vụ nên cần áp dụng hình phạt tù giam nhằm đảm B giáo dục phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình cũng xét bị cáo biết tự giác đầu thú; Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực phối hợp với cơ quan tố tụng trong việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án; tự giác đầu thú; bản thân bị cáo tình trạng sức khỏe yếu (bị bệnh tim bẩm sinh, thường xuyên phải theo dõi, điều trị tại bệnh viện); là lao động chính trong gia đình; bố mẹ đẻ là người có công với nước, với cách mạng, được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Nguyễn Văn Th (1966) giữ vai trò thứ 2 trong vụ án; đã tự giác ra đầu thú; Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực phối hợp với cơ quan tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử vụ án; trước khi phạm tội có nhân thân tốt (Chưa tiền án, tiền sự); địa chỉ cư trú rõ ràng; là lao động D nhất trong gia đình chính sách ở địa phương, đang phụng dưỡng cha đẻ 89 tuổi là người có công với nước, có công với cách mạng, tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, bị nhiễm chất độc dioxin, được tặng thưởng nhiều huân huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng khi lượng hình nên có thể cho miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện.

- Các bị cáo còn lại phạm tội với vai trò giúp sức; tự giác đầu thú; Th1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt (Chưa tiền án, tiền sự); lai lịch, nơi cư trú rõ ràng; bản thân là lao động thuần túy; phạm tội mang tính chất cơ hội; gia cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định. Ngoài ra các bị cáo này còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ khác như sau: Nguyễn A Ngg tích cực phối hợp với cơ quan tố tụng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; bố chồng tham gia cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì, huy chương chiến sỹ vẻ vang. Đỗ Quang Th1 là người có Th1 tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập, công tác, đã được tặng bằng khen hoàn Th1 xuất sắc nhiệm vụ quốc phòng địa phương. Các bị cáo Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đình Văn B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hồ Thị U có cha đẻ tham gia cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến hạng nhất. Hoàng Đức B có bố đẻ, mẹ đẻ tham gia cách mạng, cùng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Nguyễn Ngọc A có cha mẹ tham gia cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, hạng ba. Nguyễn Trung K có chú ruột là liệt sỹ. Xét tính chất của tội phạm, nhân thân các bị cáo cùng với các tình tiết nêu trên, thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo tại địa phương, ổn định cuộc sống.

{29}Đề đảm B tính giáo dục, phòng ngừa, thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

{30}Đối với Đỗ Văn Tuyên, Nguyễn Thị Đào, Đỗ Văn Quy, Phạm Thị Vân Anh, Bùi Thị Vinh, Vũ Thị Hiền chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Thu Th, nhưng tổng giá trị quy đổi dưới 5.000.000 đồng; trước đó chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đua bạc hoặc tổ chức đua bạc, nên cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử lý vi phạm hành chính là có cơ sở.

{31}Đối tượng có tài khoản Zalo “Hồng Hồng”, “HAP”, “ABC”, các đối tượng Nguyễn Văn Quyền, Nguyễn Thị Lê, Dự Thị Phương, Hoàng Thị Hồng Ngân, Ngô Thị Hà, Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Văn Bình, Nguyễn Xuân Hảo, Nguyễn Thị Mai, Nguyễn Xuân Thiết, Nguyễn Văn Nguyên và một số người khác hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ; chưa đủ cơ sở chứng minh hành vi phạm tội, nên Cơ quan công an, Viện Kiểm sát đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý riêng bằng vụ án độc lập, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

{32}Về biện pháp tư pháp: Tiền, tài sản các bị cáo thu lợi bất chính hoặc sử dụng vào việc đua bạc, hoặc hứa thưởng nhưng chưa giao nộp cho cơ quan pháp luật, cần truy thu hoặc tịch thu, sung công.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đối với Nguyễn Thu Th: căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thu Th 16 tháng tù, về tội “Tổ chức đua bạc”. Thời hạn tính từ ngày đi thi hành án; được trừ 02 tháng 08 ngày đã tạm giữ, tạm giam trước đó.

2. Đối với Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966): căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Th (1966) 16 (Mười S) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 32 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Đối với Nguyễn A Ngg: căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 322, các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn A Ngg 16 (Mười S) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 32 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58, 65 Bộ luật Hình sự, tuyên xử:

4.1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung K** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4.2. Xử phạt bị cáo **Đỗ Quang Th1** 13 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị S** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4.4. Xử phạt bị cáo **Hồ Thị U** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4.5. Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Th4** 13 (Mười ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND xã Phú Th1, Lạc Th giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4.6. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc A** 13 (Mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thử thách 26 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Tổ chức đua bạc”. Giao bị cáo cho UBND xã Phú Th1, Lạc Th giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4.7. Trong thời gian thử thách, nếu những người được hưởng án treo nêu trên cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo chuyển nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp Luật thi hành án hình sự.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58, 36 Bộ luật Hình sự, tuyên xử:

5.1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Th** (Sinh năm 1965) 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”; được trừ 07 ngày đã tạm giam, quy đổi bằng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

5.2. Xử phạt bị cáo **Hoàng Đức B** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”; được trừ 01 tháng 27 ngày đã tạm giữ tạm giam, quy đổi bằng 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

5.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th giám sát, giáo

dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

5.4. Xử phạt bị cáo **Đ Thanh T1** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Giao bị cáo cho UBND xã Phú Th1, huyện Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

5.5. Xử phạt bị cáo **Bùi Tư D** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

5.6. Xử phạt bị cáo **Đinh Văn B** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “ĐA bạc”. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th giám sát, giáo dục và tổ chức cho bị cáo lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 điều 36 Bộ Luật hình sự trong thời gian chấp hành án.

6. Áp dụng khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, tuyên xử:

6.1. Phạt bổ sung Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966) mỗi bị cáo 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

6.2. Phạt bổ sung Nguyễn A Ngg, Nguyễn Trung K, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U, Nguyễn Ngọc A, Bùi Thị Th4 mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

7. Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS, tuyên xử phạt bổ sung Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1965), Hoàng Đức B, Đ Thanh T1, Bùi Tư D, Đinh Văn B, Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

8. Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý đối với tiền, tài sản đã sử dụng, liên quan đến việc đA bạc, tổ chức đA bạc như sau:

8.1. Đối với bị cáo Nguyễn Thu Th: Truy thu 14.968.000 đồng tiền đA bạc đã nhận của khách cùng với 599.722.500 đồng tiền hứa thưởng nhưng chưa thanh toán. Tịch thu phát mại, sung công 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di động sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.2. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1966): truy thu, sung công 17.530.000 đồng đA bạc đã nhận của khách cùng với 30.630.000 đồng chuyển bảng nhưng chưa chuyển tiền và 99.290.000 đồng tiền hứa thưởng xong chưa thanh toán. Tịch, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S, 01 máy tính bảng hiệu apple sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.3. Đối với Nguyễn A Ngg: truy thu, sung công 6.347.000 đồng đã nhaj của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S6 sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.4. Đối với Hồ Thị U: truy thu 41.630.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại OPPO A53 sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.5. Đối với Nguyễn Trung K: truy thu, sung công 24.673.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 pro sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.6. Đối với Đỗ Quang Th1: truy thu, sung công 39.853.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung J2 pro sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.7. Đối với Nguyễn Ngọc A: truy thu sung công 24.297.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Nokia 301 sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.8. Đối với Nguyễn Thị S: truy thu, sung công 16.248.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.9. Đối với Nguyễn Ngọc T: truy thu, sung công 4.596.000 đồng đã nhận của khách;

8.10. Đối với Nguyễn Văn Th (Sinh năm 1965): truy thu sung công 6.590.000 đồng đã nhận của khách. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S sử dụng vào việc phạm tội, đã bị thu giữ;

8.11. Đối với Đinh Văn B: truy thu, Sung công 5.015.000 đồng đã nhận của khách;

8.12. Đối với Hoàng Đức B: truy thu, sung công 2.782.000 đồng đã nhận của khách;

8.13. Đối với Bùi Tư D: truy thu, sung công 4.263.000 đồng đã nhận của khách.

8.14. Truy thu, sung công của những người bị xử lý hành chính nhưng chưa chuyển tiền cho Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966) và chưa giao nộp tiền cho cơ quan pháp luật như sau:

- Truy thu, sung công của Đỗ Văn Tuyên 2.260.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Nguyễn Thị Đào 250.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Nguyễn Thị Hiền 2.028.000 đồng;
- Truy thu, sung công của Bùi Thị Vinh: 2.552.000 đồng;

9. Về án phí: Nguyễn Thu Th, Nguyễn Văn Th (1966), Nguyễn Ngọc A, Nguyễn A Ngg, Bùi Thị Th4, Đỗ Quang Th1, Nguyễn Trung K, Nguyễn Thị S, Hồ Thị U , Nguyễn Văn Th (1965), Hoàng Đức B, Nguyễn Ngọc T, Bùi Tư D, Đ Thanh T1, Đinh Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Th;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an huyện Lạc Th;
- Bị cáo, Người liên quan;
- CCTHADS Lạc Th;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Ngà

- Đối với Nguyễn Thu Th: truy thu, sung công 14.968.000 đồng đã nhận và 599.722.500 đồng tiền hứa thưởng nhưng chưa thanh toán là. Tịch thu phát mại, sung công 01 máy tính bảng, 01 điện thoại di động đã thu, đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự;
- Đối với Nguyễn Văn Th (1966): truy thu, sung công 17.530.000 đồng đã nhận; truy thu, sung công 30.630.000 đồng chuyển bảng và 99.290.000 đồng tiền hứa thưởng xong chưa thanh toán. Tịch, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S, 01 máy tính bảng apple đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn A Ngg: truy thu, sung công 6.347.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 máy tính bảng hiệu Samsung Galaxy Tab S6 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Hồ Thị U: truy thu 41.630.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại OPPO A53 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn Trung K: truy thu, sung công 24.673.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 pro đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Đỗ Quang Th1: truy thu, sung công 39.853.000 đồng đã nhận. Tịch thu phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung J2 pro đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn Ngọc A: truy thu, sung công 24.297.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Nokia 301 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;

- Đối với Nguyễn Thị S: truy thu, sung công 16.248.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5 đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án;
- Đối với Nguyễn Ngọc T: truy thu, sung công 4.596.000 đồng đã nhận.
- Đối với Nguyễn Văn Th (1965): truy thu, sung công 6.590.000 đồng đã nhận. Tịch thu, phát mại, sung công 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S đã thu, đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án.
- Đối với Đinh Văn B: truy thu, Sung công 5.015.000 đồng đã nhận.
- Đối với Hoàng Đức B: truy thu, sung công 2.782.000 đồng đã nhận.
- Đối với Bùi Tư D: truy thu, sung công 4.263.000 đồng đã nhận.

B bản lập xong hồi giờ cùng ngày

Các Th1 phần có tên nêu trên đọc lại B bản, công nhận đúng và ký xác nhận dưới đây.

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 15/2022/QĐXXST-HS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 05 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ SƠ THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ vào các điều 45, 255 và 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với các bị cáo:

5. Nguyễn Thu Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1964 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là: Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Trần Hữu Kiện; có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

6. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 18 tháng 02 năm 1966 tại: Đại Từ - Thái Nguyên
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 9/10; Nghề nghiệp: LĐTD;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không
Bố là: Nguyễn Xuân Mai; Mẹ là: Nguyễn Thị Cúc; Vợ là: Bùi Thị Sen; có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

7. Nguyễn A Ngg, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1972 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân Tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Văn Kịch; mẹ là: Nguyễn Thị Thân; Chồng là: Hoàng Văn Nghĩa; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

8. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; Giới tính: nữ;
Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1975 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 4/12; Nghề nghiệp: LĐTD;
Bố là: Nguyễn Văn Mùi; Mẹ là Nguyễn Thị Nghi; Chồng là: Phạm Thanh Anh; Có 02 con
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

5. Hoàng Đức B, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Hoàng Đức Nhâm; Mẹ là: Nguyễn Thị Nhâm; Vợ là: Võ Thị Vinh Hạnh; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

6. Nguyễn Trung K, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh năm 1967 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 6/10; Nghề nghiệp: lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Trung Chính; Mẹ là: Nguyễn Thị Luận; Vợ là: Nguyễn Thị Hà; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đa bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

7. Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1965 tại: Mỹ Đức – TP.Hà Nội
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc : Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 2/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Văn Luật; Mẹ là: Lê Thị Nhiệt; Vợ là: Lê Thị Luận; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

8. Hồ Thị U, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ;
Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1978 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Hồ Văn Tới; Mẹ là: Hoàng Thị Kim; Chồng là: Nguyễn Minh Cảnh; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đa bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

9. Đỗ Quang Th1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1957 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Đỗ Văn Chũ; Mẹ là: Đào Thị Nhâm; Vợ là: Bùi Thị Vân; Có 04 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

16. Nguyễn Thị S, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1973 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Nguyễn Văn Khoa; Mẹ là: Nguyễn Thị Tiêm; Chồng là: Lê Văn Hóa; Có 03 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

17. Bùi Thị Th4, tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Bùi Văn Huân; Mẹ là: Bùi Thị Nhân; Chồng là: Trịnh Văn Giang; Có 02 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội: “Tổ chức đA bạc”, theo điểm c khoản 1 điều 322 BLHS.

18. Đ Th1 T1, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1999 tại: Lạc Th – Hòa Bình
Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố là: Đ Văn Tôn; mẹ là: Nguyễn Thị Dung; Vợ là: Dư Ngọc Huyền;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

19. Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 08 tháng 01 năm 1983 tại: Lạc Th – Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Bố là: Nguyễn Ngọc Bích; Mẹ là: Phạm Thị Tới;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

20. Bùi Tư D, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại: Lạc Th – Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Bùi Quyết Chiến; Mẹ là: Đinh Thị Sở; Vợ là: Đinh Thị Thương; có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

21. Đinh Văn B, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Văn hóa phổ thông: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố là: Đinh Văn Mễ; Mẹ là: Nguyễn Thị Gái; Vợ là: Trần Thị thư; Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị VKSND tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “ĐA bạc”, theo khoản 1 điều 321 BLHS.

Thời gian mở phiên tòa: 07 giờ 30 phU, ngày 19 tháng 8 năm 2022

Địa điểm mở phiên tòa: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

Địa chỉ: Khu 9 – thị trấn Chi Nê – Lạc Th – Hòa Bình.

Vụ án được xét xử công khai.

Điều 2:

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Ngà

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Tiến Đạt – Phó Chủ tịch Liên Đ lao động huyện Lạc Th;

- Ông Bùi Hữu Th1 – Cán bộ hưu trí thị trấn Chi Nê

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Vũ Xuân Hải – Công chức Tư pháp hộ tịch xã Yên Bồng và bà Nguyễn Thị KhA – Cán bộ hưu trí thị trấn Chi Nê.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thắm (Thư ký dự khuyết: Nguyễn Thị Hường, Bùi Thị Thu Huyền, NGuyễn Quốc Dương- Thư ký Tòa án huyện Lạc Th).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Khôi và Bà Nguyễn Thị Chiến – Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

2.1. Bị cáo: Có lý lịch nêu trên.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Quyền, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

2. Chị Bùi Thị Vinh, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

3. Chị Hoàng Thị Hồng Ngân, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

4. Chị Dự Thị Phương, sinh năm 1978

Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

5. Chị Ngô Thị Hà, sinh năm 1980

Địa chỉ: thôn 2A, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

6. Bà Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn Đồng Nhất, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

7. Anh Đỗ Văn Tuyên, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

8. Chị Nguyễn Thị Lê, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Đầm Đa, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

9. Ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

10. Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

11. Ông Vũ Văn Quy, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

12. Chị Phạm Thị Vân Anh, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

13. Anh Nguyễn Xuân Hào, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

14. Bà Nguyễn Thị Mai, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

15. Anh Nguyễn Văn Nguyên, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

16. Chị Vũ Thị Hiền, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

17. Anh Nguyễn Xuân Thiết, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

2.3. Người chứng kiến:

1. Anh Bùi Văn Điền, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

2. Ông Bạch Bá Tăng, sinh năm 1958

Địa chỉ: khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963

Địa chỉ: khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

4. Ông Trần D Minh, sinh năm 1967

Địa chỉ: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

5. Anh Nguyễn Quang Dũng, sinh năm 1997

Địa chỉ: tổ 11, phường Thịnh Lang, tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

Nơi nhận:

- VKSND h. Lạc Th;
- Công an h.Lạc Th;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Ngà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
HUYỆN LẠC TH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 1662/GTT

*Lạc Thủy, ngày 28 tháng 11 năm
2022*

**GIẤY TRIỆU TẬP BỊ CÁO
TẠI NGOẠI**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC
THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

**Triệu tập các Bị cáo tại ngoại
sau:**

1.Nguyễn Thu Th, tên gọi khác: không; Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1964 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

2.Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Sinh ngày 18 tháng 02 năm 1966 tại: Đại Từ - Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

3.Nguyễn A Ngg, tên gọi khác: không; Sinh ngày 19 tháng 12 năm 1972 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

4. Nguyễn Ngọc A, tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 3 năm 1975 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

5.Nguyễn Trung K, tên gọi khác: không; Sinh năm 1967 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

6.Bùi Thị Th4, tên gọi khác: không; Sinh ngày 02 tháng 4 năm 1988 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn

Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

7.Đỗ Quang Th1, tên gọi khác: không; Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1957 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

8.Nguyễn Thị S, tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1973 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

9.Hồ Thị U, tên gọi khác: không; Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1978 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

10.Nguyễn Văn Th, tên gọi khác: không; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1965 tại: Mỹ Đức – TP.Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

11.Hoàng Đức B, tên gọi khác: không; Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

12. Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: không; Sinh ngày 08 tháng 01 năm

1983 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

13.Bùi Tư D, tên gọi khác: không; Sinh ngày 24 tháng 7 năm 1980 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

14.Đinh Văn B, tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 7 năm 1971 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

15.Đ Th1 T1, tên gọi khác: không; Sinh ngày 07 tháng 3 năm 1999 tại: Lạc Th – Hòa Bình; Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Tân Thắng, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình.

Là các Bị cáo trong vụ án “ĐA bạc”, “Tổ chức đa bạc”.

Đúng 08 giờ 00 ngày 05/12/2022

Có mặt tại: Hội trường xét xử án hình sự của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, Hòa Bình (Thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình).

Để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án.

THẨM PHÁN

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 11/2022/HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 04 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Hội thẩm nhân dân Phạm Tiến Đạt không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 05/8/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 05/8/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đA bạc” và tội “ĐA bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 01/9/2022;
- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 15/2022/HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 30 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy: Vì lý do khách quan, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 01/9/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 01/9/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đua bạc” và tội “Đua bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 30/9/2022;
- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 16/2022/HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 28 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Th xin hoãn phiên tòa Vì lý do sức khỏe, không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 30/9/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 30/9/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đua bạc” và tội “Đua bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 28/10/2022;
- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 18/2022/HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 27 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH HOÃN PHIÊN TÒA
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH, TỈNH HÒA BÌNH**

Căn cứ Điều 292, 293, 297 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Th xin hoãn phiên tòa Vì lý do sức khỏe, không thể tiến hành tố tụng tại phiên tòa ngày 28/10/2022;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hoãn phiên tòa ngày 28/10/2022, xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2022/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu Th và đồng phạm, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đua bạc” và tội “Đua bạc”, theo quy định tại Điều 322 và 321 của Bộ luật hình sự.

2. Thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa xét xử vụ án được ấn định như sau:

- Thời gian mở phiên tòa: 08 giờ 00 ngày 24/11/2022;

- Địa điểm mở phiên tòa: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Th, Hòa Bình (Khu 9, thị trấn Chi Nê, Lạc Th, Hòa Bình)

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Huyện Lạc Th;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

Số: 01/2022 /HSST-QĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạc Th, ngày 06 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
GIA HẠN THỜI HẠN CHUẨN BỊ XÉT XỬ**

CHA ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC TH – TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Điều 44 và Điều 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:...../2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với các bị can:

1/ Nguyễn Thu Thu Th, sinh năm 1964 tại Lạc Th, Hòa Bình;

Nơi cư trú: thôn Sỏi, xã Phú Th1, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình;

2/ Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình.

3/ Nguyễn A Ngg, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

4/ Bùi Thị Th4, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình.

5/ Đ Thanh T1, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình.

6/ Nguyễn Thị S, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

7/ Hồ Thị U, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

8/ Đinh Văn B, sinh năm 19771;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

9/ Bùi Tư D, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

10/ Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

11/ Đỗ Quang Th1, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

12/ Hoàng Đức B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

13/ Nguyễn Trung K, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

14/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình.

15/ Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

Các bị can trên bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố về tội “Tổ chức đua bạc”, theo khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự;

Xét thấy vụ án có tính chất phức tạp và cần gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

Gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:...../2022/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 là 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2022.

Nơi nhận:

- VKSDN huyện Lạc Th;

- Bị can;

KT.CHA ÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘP TIỀN ĐỂ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ

Ông Th nộp hộ ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 số tiền 20 triệu đồng, nộp hộ ông Hoàng Ngọc B số tiền 20 triệu đồng (Với cùng nội dung để nộp vào ngân sách nhà nước về hành vi đA bạc theo phán quyết của Tòa án).

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines, typical of primary school writing paper. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

Đương sự đã đọc lại B bản, công nhận đúng và ký xác nhận dưới đây.

B bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày.

Đương sự

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN TRẢ LẠI TIỀN

(Thoái thu)

Ngày 10 tháng 11 năm 2022

Tôi là: Trần Hữu Ngà – Thẩm phán

Đã trả cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966; Địa chỉ: KHu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình số tiền 440.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu đồng) ông Th đã nộp cho Tòa án ngày 09/11/2022.

Nội dung, lý do trả:

Ngày 09 tháng 11 năm 2022, ông Nguyễn Văn Thủy, sinh năm 1966 tự nguyện tạm nộp cho Tòa án 400 triệu đồng để nộp vào ngân sách nhà nước khắc phục hậu quả trong vụ đA bạc mà ông Th là bị can, bị cáo.

Ngoài ra, ông Th nộp hộ ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 số tiền 20 triệu đồng, nộp hộ ông Hoàng Ngọc B số tiền 20 triệu đồng (Với cùng nội dung để nộp vào ngân sách nhà nước khắc phục hậu quả về hành vi đA bạc theo phán quyết của Tòa án).

Tuy nhiên thấy rằng ông Nguyễn Văn Th sinh năm 1966, ông Nguyễn Văn Th sinh năm 1965, ông Hoàng Ngọc B sẽ chịu trách nhiệm thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật, không cần thiết phải nộp trước tại Tòa án nên Tòa trả lại số tiền 440.000.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi triệu đồng) đã nộp ngày 09/11/2022 nêu trên cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966 (Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, huyện Lạc Th, tỉnh Hòa Bình) trong đó:

- Trả cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966 số tiền 400 triệu đồng (Bốn trăm triệu đồng);
- Trả cho ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 số tiền 20 triệu đồng (Hai mươi triệu đồng);
- Trả cho ông Hoàng Ngọc B số tiền 20 triệu đồng (Hai mươi triệu đồng).

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966 đã kiểm đếm lại, công nhận đủ và cam kết sẽ giao lại 20 triệu đồng cho ông Th (Sinh năm 1965) và giao lại 20 triệu đồng cho ông B.

Ông Ngà đại diện Tòa án đã giải thích để ông Th biết ông Th (1966), ông Th (1965), ông B sẽ tự thi hành án khi bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật. Trường hợp cần thiết có thể tự nguyện nộp số tiền trên cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Th để cơ quan này giữ số tiền trên B đảm bảo cho việc thi hành án. Các bị can nộp tiền và nộp lại phiếu thu cho Tòa án lưu hồ sơ giải quyết.

Đương sự đã đọc lại B bản, công nhận đúng và ký xác nhận dưới đây.

B bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày.

Đương sự

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN**

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Thu Th, sinh năm 1964;

Địa chỉ: xóm Sỏi, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0353741169

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SDT: 0978.457368

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn A Ngg, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0389. 171900

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Bùi Thị Th4, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0973.886892

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Đ Thanh T1, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Tân Thắng, Phú Th1, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0388.282128

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Thị S, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0334.749927

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Hồ Thị U, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Khu Đồng Tâm, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0367.836255

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Đinh Văn B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0985.290805

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Bùi Tư D, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Khu Vai, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0987.946680

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....

.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983;
Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0395.192800
Là: Bị cáo
Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Đỗ Quang Th1, sinh năm 1957;
Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0345.247953
Là: Bị cáo
Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Hoàng Đức B, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0979.666680

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Trung K, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Khu Quyết Tiến, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SĐT: 0855.669233

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....
.....

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHẬN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu Đ Kết, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình

SDT: 0966.156716

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC TH
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B BẢN
GIAO NHÂN GIẤY TỜ, VĂN BẢN CỦA TÒA ÁN

Ngày.....tháng.....năm

Tôi là:.....

Đã giao cho ông (Bà): Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Khu Vôi, thị trấn Ba Hàng Đồi, Lạc Th, Hòa Bình
SĐT: 0986.007966

Là: Bị cáo

Trong vụ án hình sự “ĐA bạc”.

Cụ thể, Tòa án giao cho đương sự các loại văn bản sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đương sự đã đọc lại B bản, công nhận đúng và ký xác nhận dưới đây.

B bản lập xong hồi.....giờ.....cùng ngày.

Đương sự